

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH  
TỔNG CỤC THỂ DỤC THỂ THAO  
TRUNG TÂM THÔNG TIN THỂ DỤC THỂ THAO

*Thông tin*

# TỔNG HỢP

(BẢN TIN NỘI BỘ PHỤC VỤ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC NGÀNH TDTT)

Số: 55

**Tiêu chí bảo vệ môi trường trong  
các hoạt động TDTT**

HÀ NỘI, 1 - 2016

**Số 55 – Tháng 1/2016**

***Chuyên đề số 55: Tiêu chí bảo vệ môi trường trong các hoạt động TDTT***

## **LỜI NÓI ĐẦU**

*Các vấn đề về môi trường ngày nay đã trở thành đề tài luôn nhận được sự quan tâm lớn trên thế giới, bởi lẽ môi trường tác động trực tiếp tới mỗi con người. Có thể khẳng định rằng các vấn đề có liên quan đến bảo vệ môi trường không còn là điều mới mẻ, tuy nhiên rất nhiều các diễn đàn, hội nghị quốc tế và các dự án nghiên cứu khoa học trong hàng thập kỷ trở lại đây đều đề cao việc làm thế nào để giảm thiểu tác động tiêu cực của con người tới môi trường một cách hiệu quả nhất, cũng như cách thức để nâng cao tinh thần tự giác của con người trong việc bảo vệ môi trường.*

*Các hoạt động thể chất, hay hoạt động thể dục thể thao quy mô tầm cỡ địa phương, khu vực, thế giới... ngày nay đã trở thành một trong những nhân tố quan trọng trong quá trình phát triển xã hội. Có hàng triệu, hàng tỷ người tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp vào các hoạt động có liên quan đến thể dục thể thao.*

*Chính vì vậy, sự tương tác của hoạt động thể thao và việc bảo vệ môi trường tại các địa phương và quốc gia cần phải được xem xét và cân nhắc hết sức cẩn thận, để cả hai vấn đề cùng tìm được cách thức phát triển hiệu quả và hợp lý nhất.*

*Xin trân trọng gửi tới quý độc giả chuyên đề: **“Tiêu chí bảo vệ môi trường trong các hoạt động TDTT”***

***Ban biên tập***

## MỤC LỤC

<i>Lời nói đầu</i>	3
I. Những ảnh hưởng của hoạt động TDTT đến với môi trường.....	5
II. Những tiêu chí cơ bản trong vấn đề bảo vệ môi trường và phát triển bền vững của thể thao.....	14
Tiêu chí bảo vệ môi trường của một số liên đoàn thể thao trên thế giới.....	21
Chính sách bảo vệ môi trường của liên đoàn Cầu lông thế giới (BWF).....	36
Chính sách bảo vệ môi trường của liên đoàn đua thuyền Quốc tế (FISA).....	39
TVH OLYMPIC – Các chương trình bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.....	50
Tiêu chí bảo vệ môi trường trong các hoạt động TDTT tại một số Quốc gia, vùng lãnh thổ.....	87
Singapore.....	87
Tây Úc.....	88

# I. NHỮNG ẢNH HƯỞNG CỦA HOẠT ĐỘNG TDTT ĐẾN VỚI MÔI TRƯỜNG

Có rất nhiều các ảnh hưởng của hoạt động TDTT đến môi trường. Đó có thể là các hoạt động tác động ngắn hạn hoặc dài hạn, tác động trực tiếp hoặc gián tiếp... phụ thuộc vào tính chất của từng hoạt động.

Dưới đây là danh sách những ảnh hưởng của hoạt động TDTT đến môi trường:

## *1. Bảo tồn đa dạng sinh học*

Đa dạng sinh học có thể hiểu là sự phong phú về nguồn gen, về giống, chủng loài sinh vật và hệ sinh thái trong tự nhiên. Có tổng cộng hơn 10 triệu giống loài bao gồm toàn bộ các sinh vật sống trên trái đất, từ vi khuẩn đến các loài thực vật, động vật và các loài nấm. Đa dạng sinh học cần phải được bảo tồn và gìn giữ bởi một số những lý do cơ bản sau:

- Các giống loài có quyền được phát triển;
- Các giống loài có quyền được tồn tại;
- Đa dạng sinh học là nguồn gốc cơ bản cho sự phát triển của xã hội nói chung, đặc biệt là cho sự phát triển của nền kinh tế (đa dạng sinh học là khởi nguồn cho tất cả mọi của cải cơ bản, ví dụ như thức ăn, thuốc, sản vật...)

Đa dạng sinh học ngày nay bị đe dọa bởi nhiều yếu tố do chính con người tạo ra. Những ảnh hưởng tiêu cực này tác động không hề nhỏ đến môi trường sống, sự phát triển và đôi khi là sự sinh tồn của hệ thống các sinh vật sống trong môi trường đấy. Việc xây dựng hệ thống cơ sở vật chất, địa điểm thi đấu, địa điểm tập luyện thể thao... là những hành động có thể tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến sự phát triển hoặc phá hủy sự đa dạng sinh học của môi trường sống tại khu vực xung quanh đấy.

## **2. Năng lượng/ Điện năng/ Chất đốt;**

Không một sự kiện thể thao lớn nào có thể hoàn thiện công tác chuẩn bị, công tác tổ chức và vận hành nếu như không sử dụng đến các nguồn năng lượng. Nguồn năng lượng được sử dụng nhiều nhất phải kể đến đây là điện năng và chất đốt. Trong một báo cáo của công ty chuyên phụ trách việc tổ chức sự kiện thể thao lớn trên thế giới, chỉ tính riêng trong giai đoạn 2005-2010, hơn 200 sự kiện thể thao lớn quy mô quốc tế đã tiêu thụ khoảng 20 triệu kWh điện. Trung bình một sự kiện thể thao sẽ tiêu thụ hơn 100.000 kWh điện.

Nhu cầu tiêu thụ năng lượng của một sự kiện thể thao phụ thuộc nhiều vào hệ thống cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, các môn thi đấu, cũng như khoảng thời gian tổ chức sự kiện dự tính kéo dài trong bao lâu. Ở các địa điểm như SVĐ trung tâm, nhà thi đấu, địa điểm thi đấu các môn thể thao dưới nước... thì việc sử dụng điện năng tập trung cho các nhiệm vụ như chiếu sáng, hệ thống điều hòa nhiệt độ, hệ thống cân bằng nhiệt độ nước, hệ thống âm thanh, hệ thống xử lý dữ liệu thi đấu... Bên cạnh đó, điện năng cũng được sử dụng nhiều tại các khu dịch vụ đi kèm xung quanh địa điểm thi đấu như khu vực ăn uống, khu vực nghỉ ngơi của các VĐV, CĐV hoặc khu vực báo chí.

Đối với một số môn thể thao, bên cạnh nguồn điện năng, có nhiều nguồn năng lượng khác cũng được đưa vào sử dụng và khai thác do đặc thù thi đấu của môn. Ví dụ như xăng dầu, chất đốt được sử dụng cho môn Đua Ô-tô tốc độ, nước cho các môn thể thao dưới nước, hệ thống sưởi cho các môn thể thao ngoài trời, mùa đông...

## **3. Tác động đến hệ sinh thái**

Các hoạt động TDTT có thể được liệt kê vào một trong những việc tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hệ sinh thái, dựa trên

mức độ tác động của hoạt động. Có tất cả 3 mức độ mà các hoạt động TDDT có thể tác động đến hệ sinh thái, bao gồm:

*Công tác xây dựng, sửa chữa địa điểm thi đấu, luyện tập TDDT*

Công tác xây dựng, sửa chữa, nâng cấp, cải tạo... một địa điểm thi đấu, tập luyện trước mỗi một sự kiện thể thao là việc làm không thể tránh khỏi. Quy mô của các hoạt động này phụ thuộc khá nhiều vào nhu cầu sử dụng của sự kiện, khả năng tài chính của địa phương tổ chức cũng như thực trạng của địa điểm đấy. Đối với các thành phố lớn, việc xây dựng, cải tạo địa điểm thi đấu, luyện tập TDDT có thể thải ra một lượng lớn các rác thải xây dựng, đồng thời gây lãng phí nguồn nước, quỹ đất, hoặc năng lượng. Còn ở các địa điểm ngoại ô, việc xây mới một địa điểm thi đấu có thể gây tác động không nhỏ đến hệ sinh thái, tác động đến môi trường sống của một số sinh vật, cây xanh trong khu vực.

*Những tác động không đáng kể đến hệ sinh thái tự nhiên của một số các môn thể thao địa hình, các môn thể thao ngoài trời*

Các môn thể thao địa hình được đề cập đến ở đây bao gồm Đua ngựa, các môn thể thao dưới nước, Đua xe đạp địa hình. Hầu như các môn thể thao này đều tận dụng những hiện trạng và điều kiện cơ bản sẵn có xung quanh để tổ chức thi đấu. Tác động của con người trong công tác chuẩn bị sự kiện thi đấu đến hệ sinh thái ở đây thường không nhiều, có chăng chỉ là những biến báo, biến chỉ dẫn cơ bản...

Trong trường hợp này, ý thức của từng cá nhân, từng VĐV, từng HLV, từng CĐV trong công tác gìn giữ và bảo vệ môi trường sẽ để lại tác động đến hệ sinh thái. Nếu đó là những cá nhân có ý thức tốt, thì hệ sinh thái sẽ nhận được nhiều tác động

tích cực. Tuy nhiên, nếu đó là những cá nhân có thói quen xấu, không có ý thức bảo vệ môi trường, thì hệ sinh thái và môi trường xung quanh sẽ chịu nhiều những ảnh hưởng rất tiêu cực.

*Những tác động lớn đến hệ sinh thái tự nhiên của một số các môn thể thao*

Bên cạnh một số các môn thể thao tận dụng ngay điều kiện cơ bản của môi trường để tổ chức thi đấu, thì có những môn thể thao đòi hỏi sự cải tạo, thay đổi hoàn toàn khu vực xung quanh. Việc thay đổi toàn bộ một khu vực lớn hệ sinh thái có thể để lại khá nhiều ảnh hưởng tiêu cực.

Hành động đậy có thể dẫn đến việc thay đổi nguồn nước, ô nhiễm nguồn nước, chặt phá rừng, cây xanh bờ bãi, tác động xấu đến môi trường sống của hệ động, thực vật bản địa, sỏi mòn đất, giảm độ liên kết đất, gia tăng mức độ ô nhiễm không khí, sự biến mất của một số nguồn động, thực vật bản địa do môi trường sống bị xâm phạm... và rất nhiều những vấn đề khác.

#### **4. Đất và việc sử dụng đất**

Quỹ đất được sử dụng trong nhiều công việc: đời sống, sinh hoạt, sản xuất lương thực, thực phẩm, giải trí, và đặc biệt là để luyện tập thể thao. Quỹ đất sử dụng trong thể thao cũng là một trong những nguồn tài nguyên quan trọng mà các hoạt động thể thao ít nhiều cũng gây ra các ảnh hưởng cả trực tiếp và gián tiếp.

Đối với một sự kiện thể thao lớn, việc xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất tạo ra những tác động trực tiếp đến quỹ đất. Đây có thể là cả một công trình xây dựng quy mô lớn, chuỗi nâng cấp, phát triển hệ thống đường xá, điểm đỗ xe, khu công cộng phục vụ cho sự kiện thể thao... Nếu như việc sử dụng quỹ đất không khoa học và đúng đắn, thì những hệ quả tiêu cực về việc lãng phí quỹ đất có thể dẫn đến nhiều vấn đề



có liên quan đến môi trường, kinh tế và đôi khi là cả xã hội, nhân sinh.

### ***5. Ô nhiễm và những vấn đề liên quan***

Ô nhiễm (hay còn được gọi là ô nhiễm môi trường) được hiểu là sự có mặt của các chất khí độc hại, chất hóa học, sinh học, bức xạ, tiếng ồn... gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người và các cơ thể sống khác. Ô nhiễm có thể xảy ra ở nhiều dạng, trong đó có 3 dạng chính gồm: ô nhiễm không khí, ô nhiễm môi trường nước, ô nhiễm đất.

Hoạt động thể thao là một trong những hoạt động hàng ngày của con người, và hoạt động thể thao (đặc biệt là tại các sự kiện thể thao lớn) có thể trở thành một trong những nguyên nhân dẫn đến việc ô nhiễm môi trường. Lý do khiến hoạt động thể thao không khoa học có thể dẫn đến ô nhiễm môi trường chính là từ lượng rác thải sinh hoạt, chất rắn xây dựng... thải ra sau mỗi sự kiện thể thao.

Dưới đây là ví dụ cho một vài nguyên nhân có thể dẫn đến ô nhiễm môi trường dưới tác động của thể thao hoặc sự kiện thể thao:

#### **a. Nguồn nước:**

Nước thải không qua xử lý của các sự kiện, nguồn nước bị chảy qua rác thải, nước rác công nghiệp, nước rác xây dựng... được đổ thẳng trực tiếp xuống hệ thống sông suối, ao hồ;

Hệ thống nước ngầm bị ô nhiễm do bề mặt đất sân hoặc sân cỏ bị lạm dụng phân bón hóa học hoặc thuốc trừ sâu quá nhiều trong quá trình bảo trì bề mặt sân thi đấu;

Rò rỉ hóa chất độc hại...

#### **b. Không khí:**

Lượng khí clo được sử dụng trong việc làm sạch và khử trùng bề bơi;

Lượng khí thải và bụi độc hại thải ra môi trường trong quá trình xây dựng, di chuyển từ địa điểm thi đấu này đến địa điểm thi đấu khác;

Các địa điểm thi đấu không được đưa vào sử dụng thường xuyên, bị bỏ hoang, bụi bặm, không có người vệ sinh, dọn dẹp

**c. Đất:**

Ô nhiễm đất do chất thải của thuốc bảo vệ thực vật, hoặc đôi khi là thuốc diệt cỏ...

Sói mòn đất do sử dụng đất không khoa học, lãng phí...

**d. Tài nguyên, việc sử dụng tài nguyên và những vấn đề liên quan đến xử lý chất thải sau khi khai thác tài nguyên**

Tài nguyên bao gồm tất cả các sản phẩm, vật dụng, nguồn năng lượng, nhân tố đáp ứng những nhu cầu của con người và đảm bảo cho hoạt động xây dựng, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng. Trong khi đấy, chất thải được hiểu là những sản phẩm không còn giá trị sử dụng sau khi kết thúc chuỗi hoạt động và cần phải loại bỏ, vứt đi.

Chính vì vậy, có thể hiểu rằng tài nguyên và chất thải là điểm khởi đầu và kết thúc của một chuỗi hoạt động khép kín.

Đối với một sự kiện thể thao, tài nguyên và chất thải thường cùng không tách khỏi tính chất cơ bản, nó luôn đi song hành với nhau. Tuy nhiên, việc sử dụng tài nguyên như thế nào cho hợp lý, khoa học với mục đích tổ chức sự kiện, xây dựng địa điểm, hệ thống cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng và cách thức xử lý chất thải hiệu quả vẫn là việc làm mà các nhà quản lý thể thao phải cân nhắc kỹ lưỡng. Nếu như không đưa ra được chiến lược và cách thức xử lý hiệu quả, môi trường xung quanh sẽ phải chịu rất nhiều những ảnh hưởng tiêu cực.

Dưới đây là một số ví dụ về việc sử dụng không khoa học nguồn tài nguyên, cách thức phân phối nguồn tài nguyên và những hệ lụy mà rác thải có thể mang đến do ảnh hưởng và tác động của thể thao:

Khai thác nguồn nước quá nhiều mà không tính đến trữ lượng nước có thể dùng được;

Khai thác và đưa vào sử dụng quá nhiều các nguồn năng lượng không thể tái sinh như than đá, dầu mỏ... và lượng khí thải do các phương tiện giao thông thải ra môi trường;

Quá tải rác thải bị thải ra môi trường, dẫn đến việc không có đủ nhân sự để giải quyết và xử lý việc thu dọn rác, gây ảnh hưởng đến môi trường, mỹ quan môi trường xung quanh và sức khỏe con người;

Những chất thải độc hại được thải ra sau khi hoàn thiện công tác xây dựng một vài địa điểm thi đấu, cơ sở hạ tầng... hoặc tổ chức môn thi đấu... mà không nhận được phương án xử lý khoa học, hiệu quả.

#### **e. Sức khỏe và việc chăm sóc sức khỏe**

Luyện tập thể thao là tốt cho sức khỏe. Tuy nhiên, nếu như điều kiện môi trường và điều kiện khách quan không đảm bảo cho việc luyện tập thể thao thì việc cố gắng đưa thể thao vào cuộc sống lại tạo ra nhiều ảnh hưởng tích cực đến sức khỏe, con người và xã hội. Có thể lấy một số những ví dụ sau đây minh họa cho những ảnh hưởng tiêu cực của thể thao, việc tổ chức thể thao đến sức khỏe, con người:

Tổ chức thể thao tại địa điểm không đảm bảo đủ những điều kiện cơ bản về vệ sinh như nguồn nước bẩn, môi trường, không khí ô nhiễm... Nếu sử dụng nguồn nước bẩn, không đủ chất lượng có thể dẫn đến việc ngộ độc thực phẩm, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe người sử dụng;

Hệ thống cơ sở hạ tầng, địa điểm thi đấu ảnh hưởng tiêu cực đến khu vực dân cư, nơi sinh hoạt cộng đồng. Ví dụ như việc xây mới sân trượt tuyết mạo hiểm có thể dẫn đến việc phá rừng, xói mòn đất...

#### **f. Âm thanh**

Thể thao thường gắn liền với náo nhiệt, và không phải lúc nào sự náo nhiệt này cũng mang lại những cảm giác thoải mái.

Một sự kiện thể thao, một cuộc thi đấu thể thao, hay phần thi đấu thể thao được gọi là thú vị khi thu hút được sự tham gia đông đảo của người hâm mộ, người theo dõi trực tiếp tại địa điểm thi đấu và theo dõi gián tiếp thông qua các phương tiện, thiết bị truyền phát.

Tiếng bàn tán, tiếng cổ vũ, tiếng hò reo, âm nhạc... là phần không thể thiếu được trên các khán đài. Đây là cảm giác hưng phấn, phấn khích của những người đang trực tiếp tham gia vào hoạt động.

Tuy nhiên, đối với những người dân địa phương, những âm thanh hò reo, âm ã, náo nhiệt này chưa chắc đã là khiến họ cảm thấy thực sự thoải mái. Cuộc sống đảo lộn, đôi khi kéo theo là hàng loạt những vấn đề cá nhân (mất ngủ, đau kính, giờ giấc bị ảnh hưởng) hoặc vấn đề xã hội (ảnh hưởng khu dân cư, mất đoàn kết). Đôi khi, âm thanh quá to của một sự kiện thể thao còn có thể tác động đến hệ sinh thái và môi trường sống của các loài động vật trong khu vực.

Ngoài ra, những âm thanh âm ã diễn ra suốt quá trình xây dựng các địa điểm thi đấu, hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ cho sự kiện cũng để lại những ảnh hưởng không hề nhỏ đến môi trường của địa phương.

### **g. Chất lượng và dịch vụ ăn uống**

Ở các sự kiện thể thao, bên cạnh việc cung ứng thực phẩm cho các VĐV, vấn đề vệ sinh và chất lượng dịch vụ ăn uống dành cho các CĐV cũng hết sức quan trọng.

Nếu như các CĐV thể thao thường có thói quen mua pizza, bánh mì, xúc xích và bia tại các quầy phục vụ ăn uống trực tiếp tại khu vực xung quanh địa điểm thi đấu, thì các VĐV lại có nhu cầu ăn uống hết sức khác biệt. Việc sử dụng những đồ ăn sẵn, đồ ăn nhanh cho các VĐV trong khoảng thời gian thi đấu là điều không thể.

Trong một báo cáo nhanh, tại Giải chạy Marathon Berlin năm 2010, hơn 7500kg thực phẩm, hơn 36.000 quả táo và xấp xỉ 132.000 quả chuối đã được các VĐV tiêu thụ. Tất cả các thực phẩm này đều đảm bảo vệ sinh an toàn, chất lượng và nguồn gốc xuất xứ.

Theo các nhà quản lý thể thao, chất lượng thực phẩm và dịch vụ ăn uống tại các sự kiện thể thao là điều hết sức quan trọng, và cũng có tầm ảnh hưởng không hề nhỏ đến môi trường xung quanh.

Thực phẩm đảm bảo dinh dưỡng, có nguồn gốc rõ ràng, chế biến vệ sinh... giúp các VĐV, CĐV luôn đảm bảo được sức khỏe tốt, hạn chế được những vấn đề liên quan đến tiêu hóa và các dịch bệnh bùng phát do thực phẩm bẩn gây nên.

***Phương Ngọc tổng hợp***

*(theo Manual on Sport and the Environment – International Olympic Committee, A strategy for Sustainability - World Wide Fund for Nature, Global Environment Outlook – UNEP)*

## **II. NHỮNG TIÊU CHÍ CƠ BẢN TRONG VẤN ĐỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA THỂ THAO**

Hầu như mỗi quốc gia đều xây dựng bộ tiêu chí cơ bản trong việc bảo vệ môi trường và phát triển bền vững trong các hoạt động TDTT để từ đây các hoạt động, sự kiện TDTT luôn phải tuân theo, hướng tới những mục đích gìn giữ môi trường và cảnh quan xung quanh. Các vấn đề có liên quan đến tiêu chí bảo vệ môi trường trong hoạt động TDTT đã được Ủy ban Olympic quốc tế (IOC) chính thức phát triển và xây dựng vào năm 1972 sau cuộc họp với Liên hợp quốc tại Stockholm (Thụy Điển) với sự nhất trí ủng hộ của hơn 110 quốc gia trên thế giới.

Mỗi môn thể thao, dù thi đấu đồng đội hay cá nhân, thi đấu ở trong nhà hay ngoài trời... đều phải đảm bảo một số những tiêu chí cơ bản trong việc bảo vệ môi trường, gìn giữ và đảm bảo những giá trị bền vững của thể thao. Và việc bảo vệ môi trường, gìn giữ những giá trị bền vững của thể thao đó không phải là trách nhiệm chỉ riêng của mỗi quốc gia, mỗi Liên đoàn, Hiệp hội TDTT, của BTC các sự kiện thể thao, các nhà sản xuất dụng cụ, thiết bị tập luyện TDTT... mà còn là trách nhiệm và ý thức của từng cá nhân tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp vào các hoạt động này.

### ***Lĩnh vực hành động***

Những tiêu chí cơ bản trong việc bảo vệ môi trường và phát triển các giá trị bền vững của hoạt động TDTT có thể được thực hiện ở nhiều quy mô: thế giới, quốc gia, khu vực và từng cá nhân. Ở mỗi quy mô, trách nhiệm và hành động của từng tổ chức, cá nhân đều rất cao, tạo ra tầm ảnh hưởng lớn.

### ***Ở qui mô thể giới***

Trách nhiệm của các tổ chức thể thao quy mô thể giới trong việc bảo vệ môi trường và phát triển, gìn giữ các tiêu chí bảo vệ môi trường là rất lớn. Các tổ chức thể thao quy mô thể giới có thể kể đến như Ủy ban Olympic quốc tế (IOC), các Hiệp hội, Liên đoàn thể thao quốc tế, các công ty sản xuất dụng cụ, trang thiết bị thể dục thể thao...

Các công ty, đơn vị, tổ chức này phải có trách nhiệm trong việc bảo vệ, trân trọng, gìn giữ môi trường, đồng thời xây dựng ra các tiêu chuẩn trong chuỗi các hoạt động thường nhật của tổ chức, cũng như các quy định về bảo vệ môi trường khi kết hợp hoạt động, tổ chức đăng cai các sự kiện, giải đấu thể thao lớn.

Ví dụ như khi IOC phối hợp với một thành phố để đăng cai tổ chức TVH Olympic hoặc các sự kiện thể thao có sự góp mặt của IOC với vai trò là BTC, hàng loạt các tiêu chí, quy định IOC phải ban hành có liên quan đến việc bảo vệ và gìn giữ môi trường. Đây có thể là các quy định tuân thủ theo các điều khoản và điều luật của UNEP, hay có khi đó là các điều khoản, quy định do Ủy ban Thể thao và Phát triển môi trường thể giới ban hành.

Điều tương tự cũng diễn ra trong các hoạt động của các Liên đoàn, Hiệp hội thể thao quốc tế. Hầu hết các Liên đoàn, Hiệp hội thể thao quốc tế trên thế giới hiện nay đều có Ban Truyền thông và Phát triển các vấn đề xã hội, hoặc Ban Phát triển và thúc đẩy các giá trị bền vững...

### ***Ở qui mô quốc gia***

Tổ chức thể thao quy mô quốc gia chính là các Liên đoàn, Hiệp hội thể thao trong nước, các Ủy ban Olympic quốc gia, các công ty, đơn vị sản xuất trang thiết bị thể dục thể thao trong

nước, các đơn vị truyền thông.... Trách nhiệm của các tổ chức này trong việc xây dựng các tiêu chí, bảo vệ và gìn giữ môi trường chính là tuân thủ các điều khoản, quy định đã được Ủy ban Olympic quốc tế công bố. Đồng thời phối hợp với các công ty, cơ quan, tổ chức trong nước, các tổ chức phi chính phủ trong việc hướng dẫn người dân cách thức bảo vệ môi trường khoa học và hiệu quả nhất.

### ***Ở cấp độ cá nhân***

#### *Trách nhiệm của VĐV:*

Tất cả các VĐV, không phân biệt trình độ thi đấu đều phải có trách nhiệm bảo vệ và giữ gìn môi trường, cũng như luôn ý thức rằng mọi hành động của họ không được phép để lại hậu quả đến môi trường. Nếu như một VĐV nghiệp dư chỉ cần rèn luyện thói quen bảo vệ môi trường, thì những VĐV chuyên nghiệp, VĐV nhà nghề, những siêu sao thể thao bên cạnh việc rèn luyện thói quen, còn phải giữ hình ảnh và trở thành tấm gương bảo vệ môi trường cho cộng đồng. Dưới đây là tổng hợp một số những thói quen bảo vệ môi trường mà các VĐV nên làm.

Thói quen sử dụng tiết kiệm nước trong sinh hoạt hàng ngày

Tránh lãng phí năng lượng

Thói quen di chuyển

Thói quen tiêu thụ hàng hóa

Thói quen vứt rác đúng địa điểm nơi công cộng

*Trách nhiệm của HLV và đội ngũ lãnh đạo, quản lý trong ngành TDTT:*



Tác động và tầm ảnh hưởng của HLV, hướng dẫn viên trực tiếp tới VĐV là vô cùng lớn, từ khả năng thi đấu cho đến tư tưởng, thói quen hàng ngày. HLV, hướng dẫn viên bên cạnh việc rèn luyện kỹ thuật, tâm lý cho các VĐV cũng cần giúp đỡ các em trong việc tạo dựng thói quen bảo vệ môi trường và phát triển những giá trị tinh thần bền vững trong thể thao.

#### *Trách nhiệm của CĐV:*

Thể thao thu hút một lượng lớn CĐV đến tham gia theo dõi sự kiện trực tiếp tại các địa điểm thi đấu. Vì vậy, có thể nói rằng tầm ảnh hưởng của CĐV đến vấn đề về bảo vệ môi trường và cảnh quan xung quanh tại các sự kiện thể thao và trách nhiệm của họ trong việc bảo vệ môi trường là vô cùng lớn. Khi CĐV tuân thủ theo các quy định về bảo vệ môi trường mà BTC đã đề ra, tức là họ đã có trách nhiệm trong chính các hành động của mình, không vứt rác bừa bãi, sử dụng các phương tiện giao thông công cộng, và có ý thức với người xung quanh.

#### ***Những quy định và tiêu chí cơ bản về bảo vệ môi trường của các hoạt động TDTT***

Một hoạt động hay một sự kiện thi đấu TDTT cho dù được tổ chức ở ngoài trời hay trong nhà thi đấu cũng cần phải đảm bảo được những tiêu chí cơ bản về bảo vệ môi trường. Theo đó, các hoạt động TDTT phải tuân thủ những hành động cơ bản, gồm:

Không làm ô nhiễm nguồn nước;

Không xả chất thải rắn ra môi trường;

Không xả khói bụi và khí độc đến môi trường, để lại hậu quả nghiêm trọng đến tầng ozone;

Không làm ô nhiễm nguồn đất;

Không phá rừng;

Không tác động đến hệ sinh thái;

Sử dụng các nguồn năng lượng không tái tạo một cách tiết kiệm và khoa học;

Sử dụng nước một cách hiệu quả, hợp lý, tránh lãng phí;

Bảo tồn những giá trị văn hóa và di sản của thế giới;

Không để lại những tác động xấu đến nền kinh tế của địa phương;

Khuyến khích những phương tiện giao thông thân thiện, giúp hạn chế lượng khí thải độc hại thải ra môi trường;

Đưa vào sử dụng trong đời sống và sinh hoạt hàng ngày các phương pháp, chương trình, kế hoạch, giải pháp thân thiện với môi trường;

Và nhiều những hành động khác.

### ***Những quy định và tiêu chí cơ bản về bảo vệ môi trường tại các sự kiện TDTT***

Việc bảo vệ môi trường xuyên suốt các sự kiện TDTT là điều vô cùng quan trọng vì mỗi sự kiện TDTT đều thu hút một lượng lớn người hâm mộ, VĐV và rất nhiều cá nhân khác đến tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp. Việc kiểm soát vấn đề bảo vệ môi trường tại các sự kiện TDTT còn trở nên khó khăn và vất vả hơn nếu như các địa điểm tổ chức thi đấu lại nằm ngoài khu vực trung tâm, khu vực ngoại ô...

Dưới đây là danh sách sơ lược một vài những vấn đề có liên quan đến tiêu chí bảo vệ môi trường tại các sự kiện TDTT mà các đơn vị tổ chức, các thành phố, đất nước đăng cai cần phải cân nhắc cẩn thận để những ảnh hưởng của sự kiện TDTT không để lại hậu quả nghiêm trọng đến môi trường.

- Các vấn đề liên quan đến môi trường

Khoảng cách di chuyển đến địa điểm thi đấu;

Tỷ lệ lượng người sử dụng các phương tiện giao thông công cộng, phương tiện cá nhân...;

Tổng nguồn năng lượng được sử dụng xuyên suốt sự kiện TDDT;

Tổng lượng rác thải mỗi ngày và sau khi kết thúc sự kiện;

Tổng diện tích đất cần sử dụng để phục vụ cho sự kiện TDDT...

- Các vấn đề liên quan đến kinh tế

Tổng lượng người tham gia trực tiếp tại sự kiện TDDT;

Tổng kinh phí sử dụng cho việc tổ chức sự kiện;

Nguồn tiền đến từ các nhà tài trợ;

Tổng hiện vật đến từ các nhà tài trợ;

Số người lao động kiếm được việc làm tại sự kiện TDDT...

- Các vấn đề liên quan đến xã hội

Độ tuổi các VĐV, người hâm mộ, TNV... tham gia sự kiện;

Tỷ lệ nam/nữ trong số các VĐV, CĐV...;

Số lượng các địa điểm thi đấu, cơ sở hạ tầng có dịch vụ hỗ trợ người khuyết tật;

Tỷ lệ % số lượng CĐV mua được vé giá rẻ (người già, người khuyết tật, trẻ em, học sinh, sinh viên...);

Đánh giá mức độ yêu thích của người dân địa phương về sự kiện thể thao;

Đánh giá mức độ yêu thích của người hâm mộ về sự kiện thể thao...

**Những quy định và tiêu chí cơ bản về bảo vệ môi trường tại các địa điểm tổ chức, địa điểm ăn nghỉ, địa điểm tập luyện...**

Để đảm bảo các tiêu chí về bảo vệ môi trường và phát triển các giá trị bền vững, các tòa nhà, địa điểm thi đấu, địa điểm ăn nghỉ, tập luyện phục vụ cho sự kiện thi đấu thể thao phải tuân thủ 6 vấn đề cơ bản gồm:

- Sử dụng hiệu quả và khoa học, tận dụng mọi điều kiện mà địa điểm cung cấp;
- Không làm ô nhiễm môi trường và cảnh quan xung quanh;
- Không lãng phí các nguồn nhiên liệu, nguồn năng lượng cơ bản, sử dụng một cách hiệu quả, đảm bảo cho những nhu cầu cơ bản và tối thiểu nhất của các cá nhân;
- Xây dựng, lắp đặt các trang thiết bị hỗ trợ cho người khuyết tật;
- Xây dựng hình ảnh quảng bá cho sự kiện thể thao một cách hợp lý;
- Phối hợp với nhu cầu của địa phương để lên kế hoạch sử dụng hệ thống trang thiết bị, dụng cụ TDDT một cách khoa học và hiệu quả nhất, tránh để lại những lãng phí không đáng có.

***Tuệ Minh tổng hợp***

*(theo IOC Guide on Sport, Environment and Sustainable development)*

# **TIÊU CHÍ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA MỘT SỐ LIÊN ĐOÀN THỂ THAO TRÊN THẾ GIỚI**

---

## **I. HƯỚNG DẪN CỦA LIÊN ĐOÀN ĐIỀN KINH QUỐC TẾ (IAAF) VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

Là một thành viên chính thức của phong trào Olympic, IAAF cam kết sẽ nỗ lực thực hiện những hướng dẫn của IOC về thể dục thể thao, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững và Chương trình Nghị sự 21 của IOC.

Ngoài các các giải đấu marathon, chạy bộ, các giải việt dã băng đồng và các giải leo núi, thì hầu hết các nội dung thi đấu Điền kinh đều diễn ra tại sân vận động.

Bản thân các môn Điền kinh khác nhau được diễn ra tại sân vận động hoặc môi trường tự nhiên sẽ không gây ra một mối đe dọa nào đối với môi trường tự nhiên miễn là các vận động viên tôn trọng các quy tắc khác nhau về hành vi mà tất cả mọi người đều phải tuân thủ trong cuộc sống hàng ngày của họ.

Theo một báo cáo thống kê, tại Olympic Athens năm 2004, các vận động viên chạy marathon đã hít phải lượng khí methane nhiều hơn ít nhất ba lần và carbon dioxide là hơn 30% so với Spyridon Louis đã hít thở tại Thế vận hội đầu tiên ở Athens vào năm 1896. Một vận động viên chạy marathon có thể đổ mồ hôi lên đến 4 lít mỗi giờ trong điều kiện nóng, ẩm ướt!

IAAF đã thành lập một ủy ban để phát triển bền vững và đang hợp tác với các Chương trình môi trường của Liên Hợp

Quốc (UNEP) và các tổ chức liên chính phủ và phi chính phủ khác để nâng cao nhận thức về môi trường.

Ban Tổ chức các giải vô địch thế giới môn Điền kinh và các cuộc thi đấu khác đã thực hiện thành công nhiều dự án lớn về môi trường với sự hợp tác của các cơ quan, các trường đại học, các nhà tài trợ quốc gia và địa phương.

Các giải thi đấu Điền kinh phải có tác động tối thiểu đối với thiên nhiên và cảnh quan. Các hệ sinh thái vừa là nguồn gốc của sự sống vừa là môi trường sống được tạo thành từ các yếu tố như nước, không khí, đất, thực vật, động vật, thủy văn, gió, thủy triều và khí hậu. Những yếu tố này liên tục tương tác với nhau để tạo ra một đa dạng sinh học. Con người tồn tại được phải phụ thuộc rất nhiều vào các yếu tố của môi trường tự nhiên.

Bảo vệ môi trường và phát triển bền vững trước hết là trách nhiệm của chính phủ các quốc gia và địa phương. Tuy nhiên, các chính sách và chương trình của họ chỉ có thể thành công với sự hỗ trợ của các công dân trong đó có các vận động viên và các quan chức. Là những người hùng và có vai trò nổi bật trong nước của mình, các vận động viên của IAAF có thể đóng góp vào việc thúc đẩy nhận thức về môi trường, do đó, môn Điền kinh có thể được tập luyện và thể hiện trong môi trường lành mạnh. Tư tưởng là mang tính toàn cầu (IAAF), còn hành động là thuộc về mỗi địa phương (liên đoàn quốc gia).

## **1. Các lĩnh vực hành động**

IAAF có thể hành động ở cấp độ toàn cầu, quốc gia, địa phương, cá nhân để thúc đẩy môi trường và phát triển bền vững. IAAF đã thông qua tiêu chuẩn, dựa trên sự coi trọng vấn đề môi trường để lựa chọn các thành phố đăng cai tổ chức giải vô địch thế giới và các nhà tài trợ. Các liên đoàn thể thao quốc

gia có thể thực hiện các dự án thực tế trong mối quan hệ hợp tác với các cơ quan chính trị quốc gia và địa phương, các tổ chức phi chính phủ hoặc các công ty tư nhân. Các vận động viên có thể thực hiện trong các câu lạc bộ hoặc khu phố của họ một số sáng kiến đơn giản và hiệu quả.

### **a. Tiết kiệm năng lượng**

Tiết kiệm năng lượng nên được thực hiện thông qua các biện pháp kỹ thuật và tổ chức. Năng lượng cần phải được sản xuất càng nhiều càng tốt bằng các phương tiện tương thích với môi trường. Nguồn cung cấp năng lượng nên lấy, nếu có thể, từ các nguồn có thể tái tạo như năng lượng gió, năng lượng mặt trời, năng lượng thủy lực, năng lượng quang điện, vv..

### **b. Nước**

Nước là hàng hóa quý giá nhất, vì nó là một nguồn lực hạn chế và không thể tái tạo. Do đó, trách nhiệm của tất cả mọi người là phải sử dụng nước một cách thận trọng và tiết kiệm, tránh gây ô nhiễm nước.

Đối với con người, nước là cần thiết để uống, để chế biến thức ăn và vệ sinh. Nó là cần thiết cho mọi sự sống trên hành tinh này, điều đó đặt ra nhu cầu bảo vệ các sông, hồ và đảm bảo nước mà mọi người uống không gây ảnh hưởng đến sức khỏe. Phải hạn chế lượng nước dùng cho cả các giải đấu và cả các địa điểm tổ chức. Nước bề mặt, mưa, và nước giếng đào cũng có thể được sử dụng thay cho nước uống. Cần phải ngăn chặn sự ô nhiễm đất, nước ngầm và phải cắt giảm lượng nước thải.

### **c. Đất**

Đất có đầy đủ các yếu tố dinh dưỡng và là ngôi nhà của nhiều loài côn trùng. Đất lọc nước và điều tiết dòng chảy của nước mưa và nước mặt, trở thành hồ chứa để nuôi các loài thực

vật và cũng là nguồn nước uống. Đất đóng một vai trò rất quan trọng trong các chu kỳ toàn cầu của các yếu tố quan trọng, nước, nitơ và carbon. Nitơ là không thể thiếu cho cuộc sống và có số lượng rất lớn trên hành tinh. CO<sub>2</sub> dư thừa trong không khí có thể được lưu lại trong thảm thực vật mặt đất và sau đó ngấm vào các lớp trên cùng của đất.

#### **d. Không khí**

Không khí là nguồn dự trữ oxy cần thiết để hỗ trợ sự sống trên trái đất. Không khí điều hòa môi liên kết chặt chẽ giữa thực vật và khí hậu. Sự ô nhiễm không khí có một loạt các nguyên nhân và các hiệu ứng khác nhau.

#### **e. Đa dạng sinh học**

Đa dạng sinh học, hoặc sự đa dạng sinh học, có nghĩa là phạm vi tổng thể của tất cả các sinh vật sống có nguồn gốc trên cạn, dưới nước và tất cả các hệ sinh thái khác nhau mà chúng tạo nên.

Các loài thực vật, trong đó bao gồm các loại cây trồng, hoa cỏ, các loài thảo mộc và các loại tảo, là một phần thiết yếu trong chế độ ăn của nhiều loài động vật và côn trùng. Bảo vệ đa dạng sinh học thực vật là rất quan trọng bởi vì đời sống con người phụ thuộc vào nó. Cây cối là tấm che phủ tự nhiên độc đáo của hành tinh. Chúng đóng vai trò rất quan trọng trong việc hấp thụ carbon dioxide trong khí quyển và điều tiết lượng mưa. Thực vật cũng bảo vệ cho đất khỏi bị xói mòn. Phần lớn các khu rừng đều là rừng tự nhiên. Có nhiều hình thức khác nhau của các loài động vật trên hành tinh.

#### **f. Tiếng ồn**

Phải cắt giảm việc phát tiếng ồn càng nhiều càng tốt, ngay tại nguồn và giữ ở mức rất thấp. Trường hợp phải tiếp xúc với



tiếng ồn không thể giảm được một cách thỏa đáng thông qua tiếng ồn chủ động, thì phải tiến hành các biện pháp làm dịu bớt, thụ động hoặc thay đổi các các biện pháp thi công. Nên có giám sát thường xuyên và nhất quán của các sự kiện có phát tiếng ồn cường độ cao.

#### **g. Vấn đề chất thải**

Cần phải tránh hoặc ít nhất là cắt giảm lượng chất thải. Những chất thải không thể tránh khỏi cần phải được tái chế, nếu có thể. Cần phải xây dựng hệ thống thu thập từng loại chất thải riêng biệt để tách riêng các chất thải sinh học, giấy gói, bao bì, thủy tinh và rác rưởi còn sót lại. Nếu có thể, các vật liệu và thiết bị cho các cơ sở xây dựng tạm thời phải được cho thuê và tái sử dụng. Chất ô nhiễm nguy hại và chất thải cũng được phát sinh từ các ngành công nghiệp và chỉ có thể bị phá hủy bằng công nghệ thích hợp.

#### **h. Giao thông vận tải**

Du lịch đến và rời khỏi giải đấu phải được tổ chức một cách sinh thái và hiệu quả. Một môi trường tích hợp, giao thông thân thiện với các phương tiện vận chuyển công cộng, đi xe đạp, và các lối đi bộ nên được sử dụng để tạo thuận lợi cho giao thông đến và đi từ địa điểm thi đấu thể thao. Phải đặt ra mục tiêu cắt giảm lượng khí thải. Có một chiếc xe hybrid có thể được chạy hoàn toàn bằng động cơ điện của nó đã được sử dụng trong giải vô địch thế giới môn Điền kinh của IAAF.

#### **i. Xây dựng các công trình thể thao**

Quy hoạch của mỗi cơ sở dành cho hoạt động thể thao là một cuộc sát hạch quan trọng về yêu cầu cân bằng mặt sinh thái và kinh tế để sử dụng sau này. Trong quy hoạch và xây dựng,

đồ dùng phải được làm bằng vật liệu, phụ kiện và thiết bị có độ bền cao và không gây nguy hại sức khỏe và môi trường.

### **j. Hàng hóa tiêu dùng**

Nên dùng các sản phẩm không gây ô nhiễm và được sản xuất theo cách thân thiện với môi trường. Các nhà sản xuất phải có một hệ thống quản lý môi trường tiêu chuẩn (ISO 14001, hoặc kiểm toán- Eco của EU, hoặc bất kỳ tiêu chuẩn nào khác được công nhận), quy trình sản xuất phải được thực hiện phù hợp với yêu cầu tiêu chuẩn về môi trường và xã hội. Riêng với quần áo và thiết bị thể thao, các sản phẩm hàng hóa phải có chất lượng cao, bền và dễ dàng tái chế.

## **2. Hành vi thân thiện với môi trường**

Ở cấp độ cá nhân, tất cả các vận động viên và quan chức có thể đóng một phần quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển bền vững và bảo vệ môi trường, cũng như nỗ lực khuyến khích các gia đình và bạn bè, dạy con tôn trọng môi trường và tuyên truyền cho họ từ khi còn nhỏ tuổi về nhu cầu thúc đẩy sự phát triển bền vững. Tất cả những điều họ cần làm là tôn trọng một số quy tắc đơn giản trong cuộc sống hàng ngày của mình.

### **a. Tránh lãng phí năng lượng**

- Tắt các bóng đèn;
- Sử dụng hệ thống sưởi hoặc điều hòa không khí một cách tiết kiệm;
- Tránh mở lò sưởi để sưởi ấm và đun nấu bằng bếp lò đốt củi;
- Không để các thiết bị điện ở chế độ chờ.

### **b. Tránh lãng phí nước**

- Tắt hoàn toàn các vòi nước sau khi dùng xong hoặc sử dụng nước máy bơm và các bể chứa không để bị rò rỉ;

- Sử dụng bồn xả nước nhà vệ sinh hiệu quả;
- Không tưới vườn vào lúc nóng trong ngày;
- Rửa xe tiết kiệm.

### **c. Đi lại càng hiệu quả càng tốt**

- Đi bộ hoặc đạp xe với những quãng đường ngắn,
- Đối với những chuyến đi dài, sử dụng giao thông công cộng nếu có;
  - Chọn chiếc xe tiết kiệm nhiên liệu;
  - Nếu sử dụng một chiếc xe hơi, chia sẻ nó với những người khác (đi chung xe);
  - Đối với xe chạy bằng xăng, nếu có thể, lựa chọn những loại xe sử dụng xăng không chì và được trang bị bộ chuyển đổi xúc tác; sử dụng xăng chứa nhiên liệu sinh học nếu có sẵn và tương thích với động cơ của bạn; cũng xem xét sử dụng động cơ hybrid;
  - Đối với xe diesel, chọn mẫu xe có các bộ lọc bụi;
  - Đối với xe máy, lựa chọn mẫu xe có một động cơ bốn thì.

### **d. Tiêu thụ có trách nhiệm**

- Hãy xem xét khi có thể, việc sử dụng các sản phẩm phù hợp với tiêu chí môi trường và phát triển bền vững.

### **e. Vứt bỏ các chất thải cho đúng**

- Khi đi du lịch, không bao giờ vứt rác ra môi trường tự nhiên (tàn thuốc, bã kẹo cao su, túi đựng đồ, chất thải thực phẩm, vv);
- Tránh xả thải trực tiếp vào môi trường tự nhiên; sử dụng các mạng lưới thoát nước, thường xuyên khơi thông bể tự hoại hoặc nhà vệ sinh. Cần lưu ý rằng, ngay cả đối với các cư dân bị thiệt thòi nhất, nơi mà các nhà vệ sinh có thể luôn luôn được xây dựng rất sơ sài.

- Phân loại chất thải rắn thành:
  - Chất thải tái sử dụng (thủy tinh, nhựa, nhôm), chủ yếu là đối tượng có thể được lưu giữ tại nhà và tái sử dụng;
  - Chất thải có thể tái chế (thủy tinh, giấy, nhôm), các vật thể không thể tái sử dụng được nhưng có thể được chuyển đổi trở lại thành nguyên liệu;
  - Chất thải có thể thu hồi (chất thải hữu cơ làm phân ủ), được sử dụng làm phân bón trong vườn của tư nhân hoặc của người làm vườn thương phẩm;
  - Chất thải nguy hại (pin, thuốc men, sơn, dung môi) phải được giữ ngoài tầm với của trẻ em và được xử lý tại các trung tâm chuyên ngành;
  - Chất thải khác, được lưu trữ trong các thùng kín và sau đó được các cơ quan chức năng thu gom hoặc chôn lấp ở nơi cách xa nguồn cung cấp hoặc các giếng nước.

### **3. Trách nhiệm của các quan chức, cán bộ quản lý, các tổ chức trong ngành TDTT**

#### **a. Các cơ quan quản lý thể thao**

Cơ quan quản lý thể thao ở đây là IAAF, các liên đoàn khu vực của IAAF và các liên đoàn quốc gia. Điều quan trọng là phải đảm bảo tôn trọng môi trường và tích cực thúc đẩy sự phát triển bền vững kết hợp với tinh thần và hành động của các môn thể thao thuộc các tổ chức này quản lý.

Để đạt được mục tiêu này, cần phải:

Thiết lập một ủy ban hoặc nhóm công tác về môi trường và phát triển bền vững;

- Bổ nhiệm một cán bộ môi trường và phát triển bền vững.

#### **b. Ủy ban, nhóm công tác về môi trường và phát triển bền vững**

Ủy ban, nhóm công tác về môi trường và phát triển bền vững cần phải được sự tin tưởng và hỗ trợ của các tổ chức liên quan. Đơn vị này phải có trách nhiệm đề xuất, các hoạt động thực tế thực tế và các biện pháp nhằm bảo vệ môi trường và thúc đẩy sự phát triển bền vững. Tổ chức làm việc phải bao gồm đại diện của tất cả các nhóm tham gia vào các môn thể thao có liên quan (cơ quan, vận động viên, các nhà quản lý, các quan chức câu lạc bộ, môi trường hoặc các chuyên gia phát triển bền vững, các nhà sản xuất thiết bị, phương tiện truyền thông).

Các tài liệu gửi đi của ủy ban, nhóm làm việc về môi trường và phát triển bền vững phải bao gồm các lĩnh vực sau:

- Xác định các hoạt động liên quan đến môi trường và phát triển bền vững cần được ưu tiên trong Điền kinh.
- Tạo điều kiện trao đổi kinh nghiệm giữa các thành viên của Phong trào Olympic về lĩnh vực môi trường và phát triển bền vững.
- Thúc đẩy giáo dục về môi trường và phát triển bền vững bằng cách tổ chức các cuộc họp và phát hành các sách hướng dẫn.
- Phối hợp và thúc đẩy các hoạt động chung với các môn thể thao khác và các cơ quan, chính phủ hay các tổ chức có trách nhiệm bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

Các tài liệu gửi đi của cán bộ môi trường và phát triển bền vững phải bao gồm các lĩnh vực sau:

- Thực hiện các hoạt động của ủy ban, nhóm làm việc đã đề xuất.
- Đảm bảo rằng các hoạt động này đã được thực hiện trên thực tế.
- Góp ý về cách thực hiện những hoạt động này cần phải được thực hiện ra sao hoặc đặt ra chế độ trách nhiệm liên hệ với các chuyên gia có liên quan.

- Tìm đối tác hoặc hỗ trợ để thực hiện các hoạt động này.
- Chuẩn bị các báo cáo định kỳ về các hoạt động thực hiện.
- Thông báo cho tổ chức của họ về các quy định và tiêu chuẩn áp dụng và về những diễn biến mới liên quan đến môi trường và phát triển bền vững.
  - Giúp tổ chức của họ thực hiện tôn trọng môi trường và phát triển bền vững (thiết bị văn phòng, quản lý chất thải, chính sách giao thông và năng lượng, vv)
  - Giao tiếp với các phương tiện truyền thông và công chúng về những nỗ lực của tổ chức để thúc đẩy môi trường và phát triển bền vững.

### **c. Các hiệp hội Thể thao**

Các hiệp hội thể thao ở đây, chủ yếu đề cập đến các câu lạc bộ, đó là các tòa nhà hội sở của môn thể thao Điền kinh. Đó là những câu lạc bộ có trách nhiệm thực hiện các hoạt động được thiết kế để bảo vệ môi trường và thúc đẩy sự phát triển bền vững. Thái độ của họ là tấm gương cho cá nhân các vận động viên cũng như toàn bộ cộng đồng sở tại.

### **d. Các quan chức thể thao**

Quan chức thể thao có một trách nhiệm đặc biệt trong việc nêu tấm gương tốt thông qua hành vi ứng xử của họ. Cam kết cá nhân để bảo vệ môi trường, phát triển bền vững và cách ứng xử của họ trong lĩnh vực này là động lực thúc đẩy cho các thành viên khác.

- Đảm bảo rằng câu lạc bộ và các thành viên hiệp hội được dạy cách tôn trọng môi trường và phát triển bền vững.
- Tuân thủ một cách nghiêm ngặt các quy định liên quan đến môi trường và phát triển bền vững mà họ yêu cầu các câu lạc bộ hay hiệp hội tôn trọng.

- Không tự trao cho mình những lợi ích không cần thiết mà có hại hơn cho môi trường so với các hoạt động của câu lạc bộ hay hiệp hội thành viên.

- Cố gắng duy trì sự cân bằng giữa tất cả các nhóm xã hội trong các cơ quan quản lý của câu lạc bộ hay hiệp hội.

#### **e. Các CLB, Hiệp hội**

Các CLB, Hiệp hội có thể tích cực thúc đẩy môi trường và sự phát triển bền vững với tư cách là một phần của các hoạt động chung của, việc quản lý cơ ngơi của mình, sắp xếp chuyến đi, và hành động của cộng đồng.

Điều quan trọng là tất cả các khía cạnh này cần được đặt dưới thẩm quyền của một quan chức phụ trách về môi trường và phát triển bền vững, người này phải có trách nhiệm nâng cao nhận thức trong câu lạc bộ hay các thành viên hiệp hội và thiết lập các hoạt động có liên quan. Để hoàn thành tài liệu gửi đi của mình một cách hiệu quả, nhân sự này nên vừa là một tuyên truyền viên vừa là một sáng lập viên.

#### **f. Giải đấu “xanh”**

**Quy tắc ứng xử đối với việc bảo vệ môi trường khi đến dự các giải thi đấu Điền kinh:**

- Bất cứ khi nào có thể, hãy đi đến các địa điểm thi đấu hay sân vận động bằng giao thông công cộng, xe đạp hoặc đi bộ;

- Cân nhắc, khi có thể, sử dụng các sản phẩm phù hợp với tiêu chí phát triển môi trường bền vững;

- Đừng bao giờ vứt vỏ chai, bao bì hoặc chất thải thực phẩm trong các sân vận động hoặc trong môi trường tự nhiên. Hãy đưa chúng vào các thùng chứa được bố trí gần đó hoặc mang chúng đi và xử lý chúng tại câu lạc bộ hoặc ở nhà;

- Đừng bao giờ để lại những đồ dụng bị mòn hoặc bị hư hỏng (giày dép, quần áo, phụ kiện khác nhau) tại sân vận động hoặc trong môi trường tự nhiên. Hãy đưa chúng tới một công ty sửa chữa, khôi phục lại hoặc tái chế chất thải rắn;

- Đừng bao giờ tập luyện chạy bộ trong những môi trường tự nhiên được bảo vệ;

- Khi chạy bộ ở nông thôn, hãy sử dụng những đường mòn hiện có. Không chạy khắp vườn, cánh đồng đã được canh tác hoặc đồng cỏ;

- Khi chạy bộ ở nông thôn, hãy tôn trọng truyền thống của người dân địa phương. Tìm hiểu trước về các truyền thống địa phương, các phong tục văn hóa và tín ngưỡng.

Đối với các quy tắc phải được tôn trọng để tránh gây tác hại cho môi trường, chúng ta sẽ phân biệt giữa các nội dung thi đấu được tiến hành chủ yếu ở trong sân vận động và các giải đấu được tiến hành chủ yếu ở ngoài sân vận động, chủ yếu là các giải đi bộ, chạy marathon.

**Trách nhiệm của những người tham gia các cuộc thi đấu Điền kinh được tiến hành chủ yếu ở trong sân vận động:**

Đối với các nhà tổ chức

- Cung cấp cho các khán giả hệ thống giao thông công cộng thuận tiện cho việc đi đến sự kiện này;

- Cần ưu tiên cho việc thi đấu vào ban ngày nếu không có sẵn nguồn năng lượng tái tạo để dùng cho việc chiếu sáng;

- Cung cấp cho công chúng đủ số lượng thiết bị vệ sinh và thu gom chất thải được bảo trì tốt và cho phép nước thải được xử lý; chất thải rắn được tái chế hoặc tiêu hủy mà không có nguy cơ tồn hại đối với môi trường;



- Thông báo cho người sử dụng biết về các quy tắc ứng xử sẽ được giám sát: giữ vệ sinh sạch sẽ, tiết kiệm nước và thu nhặt rác;

- Thu thập thiết bị hư hỏng hoặc các phụ kiện bị bỏ lại và đảm bảo chúng sẽ được tiêu hủy hoặc tái chế đúng cách (giày rách hoặc quần áo, cột bị hỏng, rào chắn hoặc các cây lao, đĩa, tạ, vv).

Đối với các đấu thủ

- Hãy xử sự một cách hoàn hảo theo các điều khoản quy định về thi đấu công bằng và tôn trọng môi trường (không vứt rác, chẳng hạn như chai nước hoặc bao bì, bên trong sân vận động).

Đối với công chúng

- Bất cứ khi nào có thể, hãy đi đến các địa điểm thi đấu bằng phương tiện giao thông công cộng, xe đạp hoặc đi bộ;

- Không đi lệch ra khỏi những lối đi đã được đánh dấu;

- Không lấy bất cứ thứ gì từ môi trường, ví dụ cây, hoa, cành, sỏi, đá, vỏ sò...

- Tôn trọng các quy tắc ứng xử khi sử dụng các thiết bị vệ sinh và xử lý rác thải, đặc biệt là bao bì và chai rỗng.

**Trách nhiệm của những người tham gia các cuộc thi đấu Điền kinh được tiến hành chủ yếu ở bên ngoài sân vận động.**

Đối với các nhà tổ chức

- Cung cấp cho khán giả một hệ thống giao thông công cộng cho phép họ đi dọc theo tuyến đường thi đấu;

- Tạo và kẻ vạch đánh dấu rõ ràng những con đường nhỏ để khán giả tôn trọng địa điểm và cư dân của nó;

- Cung cấp đủ số lượng nhà vệ sinh và các thiết bị thu gom rác thải công cộng dọc theo toàn bộ các tuyến đường đua;
- Thông báo cho người sử dụng biết các quy tắc ứng xử sẽ được giám sát: giữ vệ sinh sạch sẽ, tiết kiệm nước và thu nhặt rác;
- Sau sự kiện này, hãy thu gom rác của khán giả vứt bỏ lại vào các thùng chứa được cung cấp và đảm bảo chúng được tiêu huỷ và tái chế đúng cách;
- Các xe cộ truyền thông và hỗ trợ vận động viên nên quan tâm, lựa chọn các mẫu xe có trang bị hệ thống chống ô nhiễm (bộ chuyển đổi xúc tác, lọc bụi) hoặc chạy bằng động cơ điện, hybrid hay nhiên liệu sinh học...)
- Sửa chữa các các địa điểm đã sử dụng cho giải đấu sau khi nó đã kết thúc. Dành một khoản tiền để trang trải bất kỳ khoản bồi thường thiệt hại cho cá nhân hoặc chính quyền địa phương.

### **Đối với các đấu thủ**

- Hãy xử sự một cách hoàn hảo theo các điều khoản quy định về thi đấu trung thực, công bằng và tôn trọng môi trường (không vứt rác, chẳng hạn như chai nước hoặc bao bì, trên mặt đất).

### **Đối với công chúng**

- Bất cứ khi nào có thể, hãy đi đến các địa điểm thi đấu bằng giao thông công cộng, đi xe đạp hoặc đi bộ;
- Không đi ra khỏi các lối đi đã được đánh dấu;
- Không lấy bất cứ thứ gì từ môi trường, ví dụ cây, hoa, cành, đá...
- Tôn trọng các quy tắc ứng xử khi sử dụng các thiết bị vệ sinh và xử lý rác thải, đặc biệt là bao bì và chai rỗng.

**b. Các lĩnh vực khác của môn Điền kinh liên quan đến việc phát triển bền vững**

Điền kinh, đặc biệt là chạy bộ và đi bộ, đã trở nên rất phổ biến trong số những người sống ở các thành phố lớn hiện đại. Hiện tượng này có liên quan không chỉ đến lợi ích mà nó mang lại cho sức khỏe về thể chất, mà còn là cách làm giảm những căng thẳng của cuộc sống hàng ngày. Ở khía cạnh này, môn thể thao Điền kinh thực hiện chức năng xã hội quan trọng trong sự phát triển bền vững của xã hội đô thị. Ngoài ra, khi được tiến hành ở xa các khu vực đô thị, đi bộ và chạy bộ có thể giúp bảo vệ chức năng hô hấp bị tổn hại do không khí thành phố bị ô nhiễm.

Có một số môn Điền kinh rất thích hợp cho các vận động viên khuyết tật. Chúng là một phương tiện quan trọng để hội nhập và sự công nhận đối với những vận động viên này giúp làm tăng thêm sự công nhận của công chúng đối với người khuyết tật.

Điền kinh cũng là hoạt động thể thao dễ tập đối với tất cả các tầng lớp dân chúng, bất kể thành phần xã hội hoặc trình độ phát triển của quốc gia họ. Chạy bộ và đi bộ nói riêng không yêu cầu bất kỳ cơ sở tập luyện chuyên môn nào và có thể được thực hiện trong tất cả các loại môi trường. Do đó, chúng là một phương thức lý tưởng cho các vận động viên từ các nhóm dân cư dễ bị thiệt thòi nhất đạt được sự công nhận và leo lên nấc thang xã hội.

Điền kinh là một môn thể thao rất dễ tập và không tốn kém để tổ chức, dựa vào chính nó để giáo dục thể chất trong trường học. Thông qua sự đa dạng đó có thể được tập luyện ở tất cả các giai đoạn phát triển thể chất của trẻ. Các nội dung thi đấu sức bền cũng là một phương thức vận động tuyệt vời của việc học để tăng cường thể chất.

***Thu Hà tổng hợp***  
*(theo IAAF Guidelines for Environment protection and sustainable development)*

## **CHÍNH SÁCH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA LIÊN ĐOÀN CẦU LÔNG THẾ GIỚI (BWF)**

---

"Trách nhiệm môi trường" được ghi trong thiết chế của BWF.

Khoản 4.5 quy định rằng:

Liên đoàn phải thực hiện trách nhiệm bảo vệ môi trường và quản lý tài nguyên thông qua thực tiễn hoạt động của mình khi đăng cai tổ chức các giải thi đấu và quản lý hoạt động của giải đấu.

Chính sách Môi trường của BWF thể hiện các mục tiêu, nguyên tắc nền tảng về trách nhiệm đối với môi trường trong các hoạt động được BWF tổ chức – các giải đấu của Liên đoàn, các thiết bị sử dụng trong môn Cầu lông và các hoạt động hành chính văn phòng của mình.

### **Các mục tiêu của chính sách**

- Để thúc đẩy việc thực hiện các hoạt động thân thiện với môi trường.
- Cung cấp các tài liệu hướng dẫn và giáo dục.
- Quản lý trách nhiệm xã hội và kinh tế để đảm bảo các nhu cầu hiện tại và tương lai của môn thể thao và của BWF được đáp ứng.

### **Các nguyên tắc**

Chính sách môi trường của BWF dựa trên những nguyên tắc sau đây.

- Bảo tồn các nguồn tài nguyên

- Giảm chất phát thải
- Nâng cao sức khỏe cho tất cả mọi người tham gia các giải thi đấu và các hoạt động tập luyện môn Cầu lông.
- Nâng cao nhận thức và giáo dục về môi trường

### **Lý do của việc xây dựng và ban hành chính sách**

- Cầu lông là một môn thể thao đòi hỏi các thiết bị làm từ sản phẩm thiên nhiên, thiết bị ánh sáng chuyên dụng và máy điều hòa không khí và điều kiện chuyên môn đối với sàn thi đấu.
- Hiến chương Olympic và Chương trình 21 đã đặt ra chế độ trách nhiệm của thể thao đối với các vấn đề môi trường.
- Thiết chế BWF đòi hỏi Liên đoàn phải thực hiện các bước đi cần thiết để bảo vệ môi trường và quản lý tài nguyên.
- Các vận động viên Cầu lông, những thành viên đoàn tùy tùng, các nhà tổ chức sự kiện, cán bộ quản lý và tất cả có thể là tất cả mọi người đều có phần trách nhiệm của mình.

### **Trách nhiệm của ban Quản trị**

- Ban Quản trị BWF được Hội đồng ủy quyền giám sát việc thực hiện Chính sách Môi trường và chịu trách nhiệm về các lĩnh vực sau:
  - Thúc đẩy trách nhiệm môi trường trong quy hoạch và dàn dựng các giải thi đấu;
  - Nâng cao nhận thức về các vấn đề môi trường trong cộng đồng những người chơi Cầu lông;
  - Giám sát việc biên soạn các tài liệu, ấn phẩm hướng dẫn về bảo vệ môi trường bền vững cho môn thể thao, quản lý thi đấu và tác động môi trường của các hoạt động này, nhận thức chung về các vấn đề môi trường trong môn thể thao này;

- Khuyến khích nghiên cứu, tìm tòi việc sử dụng các vật liệu thân thiện với môi trường hơn trong chế tạo các thiết bị cho môn Cầu lông;
- Giữ liên lạc với các tổ chức bên ngoài như các cơ quan công quyền, các tổ chức môi trường và các cơ quan thể thao khác;
- Theo dõi và đánh giá việc thực thi, áp dụng các chính sách và những hướng dẫn về môi trường của BWF.

***Hồng Anh tổng hợp***  
*(theo BWF Policy on the Environment)*

# **CHÍNH SÁCH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA LIÊN ĐOÀN ĐUA THUYỀN QUỐC TẾ (FISA)**

---

*Nội dung của phần này sẽ cung cấp những hướng dẫn về cách thức tổ chức và đăng cai một giải Đua thuyền nhằm giảm thiểu hậu quả xấu đối với môi trường, đảm bảo sức khỏe và an toàn cho những người tham gia phù hợp với chính sách phát triển bền vững môi trường của Liên đoàn Đua thuyền quốc tế (FISA).*

## **1. Kế hoạch tổ chức**

(a) Xây dựng hệ thống quản lý môi trường bền vững đơn giản, trong đó nêu rõ các mục tiêu và mục đích đảm bảo tính bền vững của môi trường đối với giải đấu, vạch ra kế hoạch hành động, phương thức giám sát và báo cáo việc thực hiện kế hoạch đó. Giám sát và báo cáo cần phải được tiến hành trước, trong và khi kết thúc giải đấu.

(b) Giao trách nhiệm đảm bảo môi trường bền vững cho người có chức vụ cao trong bộ máy quản lý.

(c) Tiến hành đánh giá tất cả các khía cạnh đảm bảo tính bền vững của môi trường liên quan đến việc chuẩn bị, đăng cai tổ chức và ngừng hoạt động của giải đấu như được nêu trong các phần sau.

(d) Tư vấn và lôi kéo cộng đồng địa phương và các bên liên quan bị ảnh hưởng của giải đấu theo kế hoạch đã được vạch sẵn.

(e) Đào tạo lực lượng cán bộ và tình nguyện viên và thông báo cho các nhà cung cấp, đối tác doanh nghiệp về việc đảm bảo môi trường bền vững vì nó liên quan đến việc tổ chức và tiến hành giải đấu.

(f) Đảm bảo cho giải đấu đáp ứng những yêu cầu của pháp luật về môi trường của liên bang, khu vực và địa phương.

## **2. Bảo tồn năng lượng**

(a) Tối đa hóa việc sử dụng giao thông công cộng, các phương tiện vận chuyển đông người và các phương tiện giao thông không có động cơ như đi xe đạp và đi bộ đến giải đấu của bạn.

(b) Áp dụng chính sách không chạy không tải đối với các phương tiện phục vụ giải đấu, bao gồm cả các phương tiện chuyên.

(c) Trang thiết bị cơ giới cả ở dưới nước và trên bờ đều phải sử dụng động cơ đôt có bộ lọc khí sạch hiệu quả cao đáp ứng các tiêu chuẩn tốt nhất (ví dụ động cơ bốn kỳ trên mặt nước, động cơ diesel phát thải thấp để phát điện tạm thời, vv.).

## **3. Các vật liệu và chất thải**

(a) Giảm thiểu, tái sử dụng và tái chế các loại vật liệu.

(b) Thực thi kế hoạch quản lý chất thải đối với việc quản lý, điều hành các giải đấu và xác định rõ các loại chất thải và các vật liệu phát sinh và các biện pháp thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý phân hủy. Sử dụng mọi nỗ lực để áp dụng cùng một hệ thống quản lý chất thải trên tất cả các khu vực liên quan đến giải đấu khi có các bên liên quan khác cùng tham gia.

(c) Thực hiện chính sách mua sắm trong đó ưu tiên mua sắm và sử dụng các vật liệu từ các nguồn gốc hợp quy chuẩn và có tính bền vững.

(d) Cần ưu tiên mua sắm các mặt hàng có ít bao bì, hoặc bao bì có thể tái sử dụng hoặc tái chế.



(e) Tránh hoặc giảm số lượng mua về các vật liệu không phân hủy được bằng con đường sinh học và độc hại. Các biện pháp quản lý chất thải phù hợp phải được áp dụng để tránh phát thải độc hại đối với các vùng nước hoặc vùng đất.

#### **4. Chất lượng không khí**

(a) Đảm bảo chất lượng không khí trong nhà tốt ở tất cả các cơ sở có liên quan đến giải đấu.

(b) Tạo ra môi trường trong nhà và ngoài trời không khói thuốc.

(c) Áp dụng chính sách không chạy không tải đối với các đội tàu, xe cộ và các loại tàu thuyền.

(d) Đăng, chuyển tải thông tin về mức độ chất lượng không khí hàng ngày để thông báo cho những người tham gia và nhân viên y tế nếu có thể.

(e) Chỉ nên tiến hành giải đấu khi chất lượng không khí đáp ứng các tiêu chuẩn về mức độ tiếp xúc an toàn do cơ quan có thẩm quyền quốc gia quy định.

#### **5. Chất lượng nước**

(a) Tối đa hóa việc sử dụng các chất tẩy rửa có thể phân hủy sinh học cho tàu thuyền và các phương tiện.

(b) Đảm bảo tất cả các hoạt động tiếp nhiên liệu được thực hiện theo đúng quy trình thích hợp để đảm bảo không gây ô nhiễm nước.

(c) Xác định vị trí các công trình và khu vực khán giả để giảm thiểu bất kỳ tác động xấu đến môi trường nước.

(d) Đảm bảo các sinh vật bám bản như cỏ dại và các loài trai ốc phải được làm sạch triệt để và được loại bỏ trước khi

cho phép tàu thuyền từ các vùng nước khác đi vào vùng nước tổ chức giải đấu.

(e) Trong giải đấu, chất lượng nước phải đáp ứng các mức tiêu chuẩn quốc gia cơ bản.

(f) Đăng tải các định mức chất lượng nước để thông báo cho những người tham gia và đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế.

## **6. Sử dụng nước**

Áp dụng mọi biện pháp để sử dụng hiệu quả nguồn nước trong tất cả các cơ sở (ví dụ như các phòng tắm & vệ sinh, các khu vực rửa tàu thuyền, phục vụ ăn uống vv).

## **7. Chất lượng đất**

(a) Ngăn chặn khả năng làm trai cứng và xói mòn đất khi xây dựng và khai thác những địa điểm tổ chức thi đấu tạm thời và do khán giả gây nên tại các giải đấu ngoài trời.

(b) Tránh hoàn toàn việc để các chất và các sản phẩm độc hại ngấm vào trong đất.

## **8. Bảo vệ thiên nhiên**

(a) Xây dựng kế hoạch để giảm thiểu, giảm nhẹ hoặc khắc phục tác động của giải đấu có thể gây ra cho các loài thực vật và động vật bao gồm cả những tác động do địa điểm tổ chức thi đấu tạm thời, các cơ sở hạ tầng và các hoạt động của giải đấu gây ra.

(b) Xác định môi trường sống nhạy cảm và thực hiện các dự án bảo vệ hoặc khôi phục hệ thực vật và động vật bản địa tại các khu vực chịu ảnh hưởng của giải đấu và các điểm thi đấu tạm thời, đảm bảo những môi trường sống nhạy cảm đó không bị xâm hại.

(c) Giảm thiểu tiếng ồn và ô nhiễm ánh sáng.

(d) Tránh xếp lịch tổ chức các giải đấu vào các thời kỳ quan trọng đối với các loài động vật hoang dã như mùa làm tổ và đẻ trứng.

(e) Tránh sử dụng các chất hóa học như chất làm rụng lá để diệt trừ cỏ dại hoặc các loài thực vật thủy sinh khác trong môi trường nước.

(f) Tìm kiếm cơ hội để cải thiện tốt hơn môi trường của địa phương ở những nơi đăng cai tổ chức giải đấu nhân dịp sự kiện này.

## **9. Duy trì sự bền vững về xã hội và văn hóa**

(a) Cung cấp tất cả các tiện nghi cho người khuyết tật có thể sử dụng.

(b) Đảm bảo tiêu chuẩn cao về sức khỏe và an toàn lao động trong các chế phẩm thực phẩm và đồ uống, vệ sinh và lưu giữ chất thải.

(c) Khuyến khích sự tham gia của các nhóm thiểu số trong việc tổ chức và điều hành giải đấu.

(d) Lôi cuốn và truyền đạt đến công chúng về những hành động thân thiện với môi trường đang được thực hiện.

## **10. Tính bền vững về mặt kinh tế**

(a) Quảng bá các doanh nghiệp địa phương, các sản phẩm và du lịch tại giải đấu.

(b) Quảng bá việc sử dụng các khu nhà ở và các khách sạn có những sáng kiến về môi trường một cách nghiêm túc.

## **KHÁI QUÁT CHUNG VỀ CÁC HOẠT ĐỘNG ĐUA THUYỀN**

*Mục đích của phần này là khuyến khích cộng đồng những người tham gia môn thể thao Đua thuyền phát triển các hoạt động thân thiện với môi trường và lành mạnh trong các hoạt động đua tiêu chuẩn của mình.*

## **1. Tổ chức chung**

(a) Mỗi câu lạc bộ và tổ chức thể thao Đua thuyền phải xây dựng một chương trình quản lý môi trường bền vững.

(b) Quan chức cấp cao của câu lạc bộ, tổ chức phải chịu trách nhiệm đối với chương trình quản lý môi trường bền vững.

(c) Chương trình quản lý môi trường bền vững cần được thông báo cho tất cả mọi người tham gia vào các hoạt động tập luyện, thi đấu môn thể thao Đua thuyền.

(d) Khuyến khích tất cả mọi cá nhân tham gia đều phải thực hiện trách nhiệm của chương trình này.

(e) Câu lạc bộ, tổ chức phải tham gia và duy trì việc trao đổi thông tin liên lạc rộng rãi với các cá nhân và tổ chức khác có quyền lợi đối với môi trường nước và các khu vực xung quanh.

(f) Câu lạc bộ và tổ chức thể thao Đua thuyền cần phải xây dựng, ban hành các chính sách và kế hoạch đảm bảo an toàn và quản lý rủi ro cho tất cả các hoạt động Đua thuyền của mình và đảm bảo cho tất cả những người tham gia đều nắm bắt được những chính sách và kế hoạch này.

## **2. Phương tiện vận chuyển**

(a) Khuyến khích kết hợp các phương tiện đi lại, vận chuyển với hoạt động chèo thuyền, đi chung xe hoặc sử dụng phương tiện công cộng và di chuyển không có động cơ như đi bộ, đi xe đạp tới câu lạc bộ hoặc chèo thuyền dưới môi trường nước.

(b) Đi chung xe theo nhóm và dùng phương tiện vận chuyển nhiều người cần được khuyến khích để tham gia các nội dung thi đấu.

### **3. Quản lý chất thải**

(a) Câu lạc bộ hoặc tổ chức cần áp dụng các hệ thống tái chế thích hợp dựa trên năng lực địa phương để tái chế.

(b) Nếu có thể, chất thải hữu cơ nên được tách ra để ủ.

(c) Cần phải đưa ra các quy định về việc thu gom chất thải rắn tại hiện trường, trong các thùng chứa thích hợp cho việc thu gom và xử lý an toàn, hợp vệ sinh ở nơi cách xa hiện trường đối với tất cả các chất thải, cụ thể:

(d) Thực phẩm và chất thải nhà bếp phải được lưu trữ trong các thùng chứa chắc chắn có nắp đậy có thể đóng kín một cách an toàn trong thời gian chờ thu gom và xử lý chất thải.

(e) Các khu vực lưu trữ chất thải rắn phải được bố trí khuất tầm nhìn và cần được duy trì trong trạng thái an toàn, vệ sinh và không có rò rỉ.

### **4. Thực hành tại cơ quan, văn phòng**

Câu lạc bộ, tổ chức cần phải thực hiện các công việc văn phòng của mình một cách thân thiện hơn với môi trường bằng cách:

(a) Giảm tiêu thụ năng lượng;

(b) Sử dụng các thiết bị tiết kiệm năng lượng có khả năng dự phòng (máy photocopy, vv); và,

(c) Tái sử dụng và tái chế giấy, phong bì, văn phòng phẩm, vv...

### **5. Hoạt động của nhà thuyền**

(a) Sử dụng các thiết bị hẹn giờ và hoặc các cảm biến điều khiển hệ thống chiếu sáng và dùng các bóng đèn tiết kiệm năng lượng để đảm bảo dự trữ năng lượng.

(b) Lắp đặt các thiết bị cấp nước hiệu quả trong nhà vệ sinh, nhà tắm vòi hoa sen và nhà bếp để tiết kiệm nước.

(c) Quy định chặt chẽ việc lưu trữ an toàn và vệ sinh tất cả các loại thực phẩm và đồ uống.

(d) Tránh sử dụng quá nhiều nước cho mục đích làm đẹp cảnh quan.

(e) Tránh sử dụng các dụng cụ, đĩa chén dùng một lần.

(f) Sử dụng chất tẩy rửa có thể phân hủy bằng cơ chế sinh học xung quanh nhà thuyền.

(g) Xây dựng một môi trường không khói thuốc.

## **6. Bảo dưỡng thiết bị Đua thuyền - Làm sạch, sửa chữa và tái chế**

(a) Khi di chuyển tàu thuyền vào một vùng nước khác phải đảm bảo các thiết bị đã được làm sạch một cách kỹ lưỡng và không có vật bám dính, chất gây ô nhiễm, mỡ bôi trơn, xăng dầu, vv.

(b) Giảm thiểu tiêu thụ nước khi làm sạch tàu thuyền, thiết bị và các khu vực nhà thuyền.

(c) Các chất tẩy rửa được dùng để làm sạch thiết bị phải là chất phân hủy được bằng con đường sinh học và giảm thiểu việc sử dụng.

(d) Tránh xả nước rửa tàu thuyền hoặc các thiết bị trực tiếp vào môi trường nước. Việc làm sạch tàu thuyền nên tiến hành ở xa ít nhất 30 mét tính từ bờ nước nếu có thể và trên một bề mặt

thấm để nước rửa được lọc qua các lớp đất trước khi thâm nhập vào vùng nước.

(e) Hàng hoá nguy hiểm như dung môi, nhựa, sơn, các sản phẩm dầu mỏ và hóa chất khác cần được cất giữ trong những chiếc tủ hoặc phòng bảo quản, thông thoáng và an toàn.

(f) Câu lạc bộ, tổ chức thể thao Đua thuyền, khi sử dụng các sản phẩm, phải đảm bảo đọc kỹ và sử dụng theo đúng cách thức được hướng dẫn trên bao bì và những vật liệu phát ra khí độc hại, nguy hiểm phải được sử dụng hoặc để ở nơi thông thoáng của nhà thuyền hoặc ở ngoài trời và những người sử dụng chúng phải đeo mặt nạ hoặc quần áo bảo vệ thích hợp.

(g) Việc xử lý những hàng hoá nguy hiểm cần phải được đưa đến một địa điểm xử lý đã được phê duyệt và không bao giờ được đổ vào hệ thống tiêu thoát hay cống rãnh của địa phương hoặc đổ trực tiếp vào vùng nước.

(h) Phải thực hiện việc lưu giữ, tốt nhất là ghi rõ vào tấm thẻ hoặc nhãn dán trên tất cả các tàu thuyền, mái chèo và các tay chèo, hồ sơ về các vật liệu chính sản xuất ra các sản phẩm và lời khuyên về cách thức sử dụng thích hợp để đảm bảo các sản phẩm này được tái chế nếu có thể hoặc được xử lý an toàn khi không còn sử dụng cho bất kỳ hoạt động chèo thuyền nào.

## **7. Thuyền có động cơ và sử dụng nhiên liệu**

(a) Ưu tiên sử dụng động cơ bốn kỳ nhiều hơn là hai kỳ trong huấn luyện và các loại tàu thuyền an toàn để tránh ô nhiễm nước, không khí cũng như ô nhiễm về tiếng ồn.

(b) Động cơ nên được bảo dưỡng tốt để đảm bảo hiệu quả năng lượng và sản sinh càng ít chất gây ô nhiễm không khí và nước càng tốt

(c) Việc bảo trì, bảo dưỡng nên được thực hiện trong khu vực đã được chuẩn bị, dự phòng trước với sự cố tràn dầu và nhiên liệu.

(d) Kho chứa nhiên liệu nên phải được cách biệt với các nhà thuyền, nền và tường bao phải được thiết kế đảm bảo an toàn, không để bất kỳ sự rò rỉ nhiên liệu hoặc tràn ra môi trường bên ngoài.

(e) Việc nạp nhiên liệu phải được thực hiện ở càng xa vùng nước càng tốt, trong một khu vực nhất định đã được chuẩn bị để hứng lượng nhiên liệu bị tràn.

(f) Tuyệt đối không được tiếp nhiên liệu trên mặt nước hoặc ở cầu tàu hoặc trên bề mặt thềm.

(g) Phải sử dụng các kỹ thuật và trang thiết bị chống tràn thích hợp.

(h) Câu lạc bộ hay tổ chức cần có kế hoạch dự phòng mọi sự cố tràn dầu bất ngờ xảy ra và có đầy đủ các vật liệu làm sạch thích hợp sẵn sàng ở mọi lúc.

(i) Nghiêm cấm việc hút thuốc trong và xung quanh khu vực chứa nhiên liệu và các khu vực tiếp nhiên liệu.

## **8. Hoạt động trên mặt nước**

(a) Tất cả các vận động viên đua thuyền cần phải nhận thức được vị trí môi trường sống nhạy cảm trong và xung quanh vùng nước sử dụng để thi đấu.

(b) Cần phải chú ý tránh làm đảo lộn môi trường sống nhạy cảm, thực vật và động vật do các hoạt động của mình gây nên như sự khuấy động bằng xuống máy.

(c) Phải nhận biết được những mùa nhất định có ý nghĩa quan trọng đối với động vật hoang dã như mùa làm tổ và đẻ trứng.



(d) Cần phải hành động thận trọng để tránh làm xói lở các bờ của hồ nước. Khi thấy bất cứ bằng chứng nào về hành động có thể gây sới lở bờ nước, phải thông báo kịp thời cho các cơ quan có thẩm quyền.

(e) Không vứt bỏ các vật liệu hoặc chất thải của con người vào vùng nước.

(f) Hoạt động chèo thuyền phải đảm bảo sao cho những chai nước và các thiết bị khác được giữ chắc chắn trong thuyền và tàu huấn luyện, tránh để chúng rơi vào vùng nước.

(g) Cần phải hành động thận trọng để tránh tiếng ồn quá mức trên mặt nước, có thể ảnh hưởng tiêu cực đến hệ thực vật và động vật trong và xung quanh hồ nước.

(h) Hãy nhận biết, đặc biệt là vào buổi sáng, về tác động của tiếng ồn đối với các bên liên quan khác, người sử dụng và cư dân xung quanh vùng nước.

(i) Gọi loa nên được hướng ra ngoài khu dân cư.

(j) Nên sử dụng hệ thống thông tin liên lạc trực tiếp giữa các tàu thuyền và các huấn luyện viên, nếu có thể.

***Đức Anh tổng hợp***  
*(theo Guidelines for the general rowing community)*

# **TVH OLYMPIC - CÁC CHƯƠNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

---

Bảo vệ môi trường bền vững là một dự án liên tục, và quá trình quảng bá việc áp dụng rộng rãi dự án này được bắt đầu bằng cuộc vận động khuyến khích thực thi các biện pháp hành động xanh ở mức khiêm tốn. Phần này mô tả cách thực hiện việc phát triển một cách có trách nhiệm của cuộc vận động trong bối cảnh Đại hội thể thao Olympic đã phát triển trong suốt 20 năm kể từ Hội nghị Thượng đỉnh về Trái đất năm 1992.

## **I. LILLEHAMMER 1994, NA UY**

Vấn đề môi trường nổi lên trước tiên trong việc lập kế hoạch và xây dựng để chuẩn bị cho Thế vận hội Olympic Mùa đông ở Lillehammer, Na Uy. Khi Ủy ban tổ chức Thế vận hội tuyên bố, người dân Na Uy có một nền văn hóa gắn với thiên nhiên một cách mạnh mẽ, thậm chí những truyền thống lịch sử đã được đưa vào các môn thể thao và các hoạt động giải trí. Họ cũng rất tích cực vận động hành lang về vấn đề môi trường và được sự ủng hộ của dư luận.

Cùng với các nhà tài trợ Olympic, đội ngũ những người vận động hành lang về môi trường của Na Uy đã được hình thành và người dân sở tại đã gây áp lực mạnh mẽ với Ban tổ chức Olympic Lillehammer (LOOC) phải xem xét đầy đủ các vấn đề môi trường như sự toàn vẹn của khu bảo tồn chim muông, thú rừng, nạn phá rừng và ô nhiễm không khí. LOOC đã nhanh chóng nhận ra rằng việc xây dựng một kế hoạch hành động hợp

tác có thể chuyển hóa Đại hội này thành một chiến dịch quảng bá, giới thiệu về môi trường. Các địa điểm thi đấu được xây dựng ở nơi có thể sử dụng các vật liệu của địa phương, các tuyến đường trượt tuyết đã được thiết kế lại để tránh gây tác động đến các khu rừng nguyên sinh, và khán giả đã sử dụng hàng triệu bát đĩa và đồ dùng có thể tái chế.

## **II. NAGANO 1998**

Xây dựng trên nền tảng Thế vận hội 1994, một số hoạt động và chiến lược phát triển xanh đã được các tổ chức và các nhà tài trợ sử dụng, bao gồm cả việc sử dụng xe cộ ít khí thải, xe chạy bằng khí tự nhiên, xe điện và xe buýt; các loại hộp đựng và hộp mực máy in có thể tái chế, các vật liệu bao gói và giới thiệu các loại hộp có thể tái chế tại các địa điểm thi đấu Olympic và trên toàn thành phố chủ nhà.

## **III. SYDNEY 2000**

"Tất cả chúng ta đều có chung một mặt trời, một ước mơ, một tái đất, một bầu không khí này" – lời của bài hát chính thức khi xin đăng cai tổ chức năm 1993 của thành phố Sydney đã đặt ra một chủ đề xanh áp dụng cho Thế vận hội Olympic năm 2000. Tuy nhiên, quy hoạch, sự tạo dựng và di sản của Thế vận hội này đã vượt xa hơn thế. Theo Ban tổ chức Thế vận hội Sydney (SOCOG) "chúng ta không chỉ giảm thiểu thiệt hại về môi trường, thêm vào đó, chúng ta còn xét đến việc làm thế nào để chúng ta có thể thu được lợi ích về môi trường trong tương lai."

Cốt lõi của chương trình môi trường mà SOCOG đặt ra là tái tạo màu xanh cây lá của công trường Olympic lớn ở Vịnh Homebush, trước đây là nơi tập trung của các lò mổ, nhà máy và một bãi chứa công nghiệp. Các nhà tổ chức đã xây dựng

Công viên Thiên niên kỷ rộng 450 ha, trong đó có 50 ha rừng đặc dụng và 40 km đường đi bộ và đi xe đạp xung quanh các địa điểm thi đấu Olympic. Hơn 100.000 rặng cây và 7.000 cây được trồng mới. Sau Thế vận hội, Làng Olympic đã trở thành một khu nhà ở ngoại ô hơn 5.000 người, hoàn chỉnh với một trung tâm bán lẻ bao gồm một siêu thị, trạm dịch vụ và một loạt các cửa hàng đặc sản mà trong thời gian diễn ra Thế vận hội đã được sử dụng để phục vụ việc bán lẻ, công tác quản lý, giải trí và phục vụ các vận động viên. Trường học tiểu học, trung tâm chăm sóc trẻ em và cộng đồng được xây dựng cho cư dân tương lai đã được sử dụng như bệnh viện đa khoa phục vụ trong 17 ngày của Thế vận hội.

Với những hướng dẫn rõ ràng về bảo vệ môi trường, lên kế hoạch cẩn thận và thảo luận với các nhà thầu và các nhà cung cấp tiềm năng, SOCOG đảm bảo sẽ không sử dụng polychlorinated biphenyls - một chất hữu cơ bền vững gây ô nhiễm môi trường mà sau đó đã bị cấm theo Công ước Stockholm của LHQ vào năm 2004 – trong các sản phẩm, đồng thời việc sử dụng chất nhựa tổng hợp polyvinyl clorua phải được giảm thiểu.

Các vật liệu xây dựng tái chế đã được sử dụng rộng rãi, nước được tinh lọc và tái chế để sử dụng trong nhà vệ sinh và phun tưới cảnh quan đường phố, ánh sáng tự nhiên và thông gió đã được tối ưu hóa trong các tòa nhà để giảm tiêu thụ năng lượng và việc bảo vệ hệ động, thực vật bản địa được qua tâm chăm sóc. Làng Olympic đã trở thành vùng ngoại ô sử dụng năng lượng mặt trời lớn nhất thế giới, chấm dứt điều tưởng tượng rằng phát triển công nghệ xanh cho nhà ở là quá đắt mà không thể thực hiện trên một quy mô lớn.

Báo cáo về hiệu suất môi trường của Thế vận hội Sydney 2000 do Liên Minh Hội đồng Trái đất ( tổ chức được UNEP thành lập để huy động và hỗ trợ các nhóm công dân để thực hiện Chương trình nghị sự 21) tiến hành đã nhận xét: "Các kỷ lục đã được lập trong cuộc đua hướng tới sự phát triển bền vững. Một trong những kỷ lục này là các kỷ lục thành tích Olympic - đó là thành tích tốt nhất cho tới nay tại một giải đấu Olympic mùa hè - những kỷ lục khác là những kỷ lục về hiệu suất mang tầm cỡ thế giới thực sự đối với một giải đấu hoặc một dự án phát triển của bất kỳ lĩnh vực nào".

#### **IV. ATHENS 2004**

Sự trở lại của Thế vận hội về nơi đã sinh ra tinh thần và hoạt động thể chất của nó đã được Ban Tổ chức Thế vận hội Athens (AThOC) xem là "một cách để tiếp thêm sức sống cho Thế vận hội và soi sáng con đường tới trong những thập kỷ tiếp theo".

AthOC đã nhân cơ hội này để ứng dụng các công nghệ tiên tiến và quy hoạch môi trường nhằm giảm thiểu tác động về môi trường và sự biến đổi môi trường địa phương của việc tổ chức thi đấu Thế vận hội bằng cách cải thiện các cơ sở hạ tầng Ngoài ra, thành phố chủ nhà đã nhận ra rằng Thế vận hội này có thể mang lại cơ hội để lan tỏa ý thức và những giá trị về môi trường đến một lượng lớn khán giả, đặc biệt là những người trẻ tuổi.

Các di sản hữu hình của năm Thế vận hội 2004 bao gồm những cải thiện về cơ sở hạ tầng giao thông công cộng của thành phố. Một sân bay quốc tế mới được xây dựng với các tuyến đường kết nối cao tốc đến trung tâm thành phố; hệ thống tàu điện ngầm đã được mở rộng (hiện chuyên chở được một

triệu hành khách mỗi ngày), một tuyến xe điện, đường vành đai thành phố đã được xây dựng và một hệ thống quản lý giao thông bằng máy tính đã được đưa vào sử dụng. Tất cả những cấu trúc này đã giúp giảm lưu lượng quá tải của thành phố và cải thiện chất lượng không khí ở đó.

Để nâng cao ý thức về môi trường, AThOC đã phát triển một nhãn hiệu môi trường tượng trưng cho sự thống nhất của nhân loại và thiên nhiên, được hỗ trợ bởi một loạt các hoạt động lưu thông hàng hóa mang thông điệp "Môi trường chính là chúng ta". Trong thời gian tiến tới Thế vận hội, các tờ rơi với nội dung giáo dục đã mô tả cách mà khán giả và các nhân viên có thể làm để giảm tác động về môi trường với việc sử dụng giao thông công cộng, không bỏ rác, cắt giảm lượng chất thải, và chai nhựa tái chế trong các thùng chứa rác.

Vào ngày Môi trường thế giới do Liên Hiệp Quốc phát động vào năm 2002 các cán bộ, nhân viên AThOC, các ủy viên của các đô thị địa phương, các lực lượng chữa cháy và bảo vệ rừng, và các học sinh, sinh viên của địa phương đã thu thập được hơn 100 m<sup>3</sup> chất thải từ cuộc đua xe đạp leo núi tại địa điểm thi đấu Parnitha.

Và trong năm 2004 AthOC đã tổ chức phong trào làm sạch biển "Sparkling Greek Seas", ở đây các nhóm học sinh, các thành viên của Hiệp hội vận động viên Olympic Thế giới (WOA), các vận động viên nhảy cầu và đội tuyển bơi nghệ thuật quốc gia Hy Lạp đã làm sạch các bãi biển và các vùng nước nông của Athens Nhà hoạt động bảo vệ môi trường biển Jean-Michel Cousteau, người đã dẫn đầu đội nhảy cầu, nhận xét: "chúng ta cần phải ngừng việc sử dụng các đại dương như một thùng chứa rác".

AThOC đã làm việc với các nhà tài trợ Olympic để thúc đẩy việc sử dụng công nghệ xanh bao gồm xe ô tô động cơ kết hợp xăng- điện của hyundai tua bin gió của Panasonic và các bộ thiết bị chiếu sáng năng lượng mặt trời. Tại Thế vận hội này, hãng Coca-Cola đã quảng bá những hoạt động tái chế của AThOC, Kodak đã tổ chức một chương trình tái chế pin đã qua sử dụng và Heineken đã phát triển những loại cốc làm bằng nhựa tái chế (PET) mang theo thông điệp tuyên truyền cho việc thực hiện phân loại và tái chế rác thải. Tất cả những sáng kiến này đã để lại một di sản về ý thức chung đối với môi trường trên khắp đất nước Hy Lạp.

Luôn ý thức về di sản của mình, Athen đã biến trung tâm thành phố lịch sử thành một khu vực người đi bộ và các cơ sở, thiết bị, kể cả việc chiếu sáng, các công trình kiến trúc cổ và sân vận động được xây dựng cho Thế vận hội Olympic hiện đại đầu tiên (1896) đã được cải thiện.

Di sản này vẫn tiếp tục, nhắc nhở hàng triệu du khách tương lai của nền văn hóa đã sinh ra Thế vận hội Olympic.

## **V. TORINO 2006**

Xây dựng theo các bước do những người tiền nhiệm của mình đã vạch ra, Ban tổ chức Thế vận hội Turin (TOROC) đã sử dụng tối đa những bài học từ sự chỉ đạo của IOC về thể thao, môi trường và phát triển bền vững để tổ chức nên một Thế vận hội mùa đông mà xét trên nhiều mặt đã tôn trọng các nguyên tắc phát triển bền vững.

TOROC đã phát triển một hệ thống quản lý môi trường mà lần đầu tiên việc triển khai tổ chức Thế vận hội đã được cấp chứng chỉ ISO 14001 về quản lý môi trường và chứng thư của hệ thống quản lý kinh tế và kiểm toán của Liên minh Châu Âu

(EMAS). Chứng thư này là công cụ quản lý cải thiện hiệu suất môi trường, làm tăng uy tín và quan trọng là tạo điều kiện cho sự minh bạch. Chứng thư này đã hỗ trợ đắc lực cho việc điều phối và thực hiện một số dự án môi trường.

TOROC cũng đã xây dựng dự án Di sản khí hậu Torino nhằm tăng cường sự hiểu biết về vấn đề biến đổi khí hậu và cho phép bù trừ phát thải khí nhà kính trong Thế vận hội bằng cách đầu tư vào trồng rừng, sử dụng hiệu quả năng lượng và các dự án năng lượng tái tạo.

Dự án Di sản khí hậu Torino cho phép TOROC phân tích mọi khía cạnh của Thế vận hội bao gồm cả cơ sở hạ tầng giao thông, các cơ sở khách sạn, chất phế thải và quản lý giải đấu bền vững. Ban tổ chức Thế vận hội đã ước tính lượng phát thải khí nhà kính trực tiếp và gián tiếp, sau đó hợp tác với các dự án bù trừ khí thải của Italia và quốc tế để bù đắp lượng khí thải này.

TOROC cũng đã xây dựng các tiêu chuẩn môi trường cho tất cả các hạng mục quan trọng của chuỗi cung ứng. Sau quá trình đấu thầu, các nhà cung cấp phải ký vào văn bản chi tiết kỹ thuật về chất lượng và bảo vệ môi trường của TOROC.

Các nhà tài trợ Olympic đều được mời đến để nắm bắt và thông qua những nội dung hướng dẫn về phát triển bền vững. Các công ty thực hiện các hướng dẫn này sau đó có thể sử dụng biểu tượng môi trường TOROC 2006.

Để có một giải đấu xanh, TOROC đã tối ưu hóa việc sử dụng nước, các trang thiết bị lưu trữ cần thiết cho việc tạo tuyết. Ước tính ban đầu cho thấy cần phải có 20 hồ chứa cho việc sản xuất tuyết với tổng sức chứa đến 350.000 m<sup>3</sup>.



Việc quy hoạch một cách cẩn thận đã giúp xác định các điểm lấy nước tối ưu và biện pháp quản lý thời gian khai thác, làm giảm thiểu tác động của việc lấy nước từ hệ thống cấp nước tổng thể mà không làm ảnh hưởng đến việc sử dụng nước sinh hoạt của dân, nước sử dụng cho nông nghiệp, công nghiệp, giảm được hơn 1/3 lượng nước dự trữ ước tính ban đầu và số lượng các cơ sở lưu trữ chỉ còn 9 hồ chứa.

Quy hoạch này, nhờ có sự hiểu biết tốt hơn về nguồn nước tuần hoàn từ các khe núi đã lấy về khi xây dựng các cơ sở cho Thế vận hội, cũng cho phép cải thiện hệ thống khai thác nước ở địa phương sau khi Thế vận hội đã kết thúc.

Những sự việc nêu trên cho thấy Ủy ban tổ chức thể vận hội Torino đã quan tâm tạo ra sự cải thiện một cách thực chất đối với môi trường của khu vực, đó là một phần di sản của Thế vận hội này. Công tác đền bù để đảm bảo tính toàn vẹn của môi trường bao gồm việc bảo vệ bờ sông, trồng rừng, và ứng dụng các kỹ thuật công nghệ có tính thân thiện với môi trường để chống sự tiêu thoát làm mất ổn định địa chất, đóng cọc chống để ngăn chặn lở đất, xây dựng đê kè, và gia cố các độ dốc không ổn định; tất cả những việc làm này đã đóng góp cho sự phát triển bền vững của địa phương.

TOROC tham gia vào một liên minh chiến lược với UNEP trong giai đoạn tiến tới Thế vận hội 2006 nhằm hỗ trợ và hợp tác thực hiện các dự án về môi trường có liên quan đến các Thế vận hội và di sản của chúng. Mỗi quan hệ hợp tác mạnh mẽ đã được phát triển giữa hai cơ quan này là một bước tiến thực sự trong công tác quản lý môi trường của các sự kiện thể thao và cả hai bên đã đồng ý quảng bá thông điệp về những việc làm này như một hình mẫu tốt nhất trong phong trào Olympic và cho các cơ quan quản lý thể thao khác

## VI. BẮC KINH 2008

Bắc Kinh đã được quyết định là chủ nhà của Thế vận hội mà sẽ làm thay đổi căn bản môi trường của thành phố cho những thế hệ tương lai. Thế vận hội này là một chất xúc tác trong việc đưa các khái niệm về tính bền vững môi trường vào kế hoạch phát triển toàn diện của thành phố - hình mẫu ban đầu về phát triển nền kinh tế xanh.

Kế hoạch của chủ nhà tập trung và ưu tiên hoạt động bảo vệ môi trường trong xây dựng các công trình Olympic, quy định cụ thể các tiêu chuẩn sinh thái nghiêm ngặt để đảm bảo hiệu lực thực thi, áp dụng công nghệ, vật liệu sinh thái thân thiện và tiết kiệm năng lượng, và thúc đẩy sự phát triển của các ngành công nghiệp liên quan tới môi trường.

Các nhà chức trách đã làm việc để nâng cao nhận thức cộng đồng về cương vị quản lý môi trường và tiêu dùng các sản phẩm sinh thái thân thiện, khuyến khích các công dân làm cho Bắc Kinh trở thành một thành phố đáng sống hơn. Các lĩnh vực được ưu tiên đặc biệt là nước, ô nhiễm không khí và xử lý chất thải. Đây là một quá trình có sự tham gia của không chỉ Ủy ban tổ chức Thế vận hội Bắc Kinh (BOCOG), nhà chức trách của thành phố và chính phủ Trung Quốc, mà còn của hơn 20 tổ chức phi chính phủ và UNEP, những đơn vị sẽ tiến hành giám sát về môi trường trong tất cả các hoạt động của BOCOG.

Các biện pháp bảo vệ nước uống, giữ sạch các sông hồ và tăng cường xử lý nước thải đã được dành mọi sự ưu tiên. Tất cả các con sông lớn của Bắc Kinh tất cả đã được trải qua sự tái tạo môi trường, bao gồm cả việc nuôi cấy các loài động thực vật thủy sinh để thực hiện thanh lọc tự nhiên, và 10 cơ sở tái chế nước đã được xây dựng tại các hồ và sông để cải thiện chất lượng nước.

Việc xử lý nước thải công rãnh đã được cải thiện đáng kể và các nhà máy xử lý mới ở Bắc Kinh, các khu đô thị vệ tinh và các làng xã hiện đang xử lý phần lớn lượng nước thải của thành phố.

Chất lượng không khí là một vấn đề lớn, và đã có 200 giải pháp được đưa ra để giải quyết vấn đề ô nhiễm này. Hơn 300.000 phương tiện giao thông phát thải cao trong đó có 11.000 phương tiện sử dụng trong giao thông công cộng đã được thay thế hoặc bãi bỏ, các nhà máy gây ô nhiễm đã được di dời, hệ thống sưởi ấm của hơn 60.000 hộ gia đình được chuyển đổi từ đốt than sang khí tự nhiên sạch hơn đồng thời các biện pháp khử lưu huỳnh, giảm nitơ oxit và kiểm soát bụi đều được thực hiện tại các nhà máy nhiệt điện lớn của Bắc Kinh.

Để đảm bảo các biện pháp này tạo được sự khác biệt, và sẽ là một di sản lâu dài đô thị Bắc Kinh đã xây dựng các trạm lấy mẫu để giám sát nồng độ sulfur dioxide, carbon monoxide, nitrogen dioxide và các hạt bụi vật chất. Đến năm 2008, các nồng độ này đã giảm 12-33% .

Ngoài ra, các nhà máy mà đã ngừng sản xuất trong thời gian diễn ra Thế vận hội để góp phần cải thiện các mức chất lượng không khí cũng đã không được hoạt động lại cho đến khi họ giải quyết được vấn đề gây ô nhiễm môi trường của mình.

Bắc Kinh không chỉ viện đến các biện pháp công nghệ. Các dự án trồng cây xanh làm các vành đai bảo vệ sửa chữa đồng cỏ rất sáng tạo đã giúp giảm bớt những ảnh hưởng của bão cát. Ngoài ra, 25.000 ha hành lang xanh và rừng bảo vệ cho đất nông nghiệp, cũng như 12.600 ha vành đai xanh đô thị đã được tạo ra. Điều này đã trở thành hoạt động có sự tham gia của cộng đồng khi Chủ tịch Hồ Cẩm Đào và các nhà lãnh đạo cấp cao, binh lính, cảnh sát, học sinh và người dân địa phương tham gia chiến dịch.

Ở Bắc Kinh, chiến dịch này làm tăng diện tích cây xanh của thành phố tới 43% tổng bề mặt của nó, tăng diện tích cây xanh cho mỗi công dân, trong đó có hơn 8% được thiết kế giống như những khu vực tự nhiên. Ngoài việc cải thiện chất lượng không khí xung quanh, các dự án đã giúp hấp thụ 16,4 triệu tấn carbon dioxide trong bảy năm trước khi tổ chức Thế vận hội.

Chính quyền thành phố cũng bắt đầu đẩy mạnh việc phân loại và tái chế chất thải rắn. Đến năm 2007, hơn 50% chất thải của Bắc Kinh đã được người dân tiến hành phân loại, với 35% được tái chế, tăng gấp ba lần. Việc khử độc tố của các chất thải hộ gia đình cũng tăng, đạt 100% ngay trong thành phố, và 85% ở các khu vực ngoại ô.

"Thế vận hội xanh Bắc Kinh" cũng đã có một tác động to lớn đến thái độ và lối sống của người dân. Ngày càng có nhiều người dân tiếp tục có ý thức thực hiện tiêu dùng xanh và tham gia vào các sáng kiến môi trường. Thực tế là các con số này vẫn tiếp tục tăng lên sau khi Thế vận hội này khẳng định được là một di sản lớn cho môi trường Trung Quốc và phong trào Olympic.

## **VII. VANCOUVER 2010**

Vancouver tập trung xây dựng "nâng cao nhận thức về các giải pháp phát triển bền vững cho doanh nghiệp, cộng đồng, cá nhân và khuyến khích hành động đối với những thách thức về phát triển bền vững của địa phương và toàn cầu", với quan điểm: các giải pháp bền vững kết hợp chặt chẽ với lợi ích sinh thái, xã hội và kinh tế.

Vancouver đã trở thành thành phố đăng cai Thế vận hội đầu tiên đảm bảo việc tất cả các tòa nhà dành cho Thế vận hội đạt

được ngôi vị dẫn đầu ít nhất là trong số các tiêu chuẩn Bạc về thiết kế môi trường và Năng lượng (LEED), và hệ thống chứng chỉ công trình xanh được quốc tế công nhận. Một trong những địa điểm quan trọng là Trung tâm Hội nghị Quốc tế Vancouver mà từ đó 10.000 nhà báo đã đưa tin về Thế vận hội. Trung tâm này có một dàn mái sống - lớn nhất tại Canada - với những tổ ong cho 60.000 con ong và được trồng hơn 400.000 cá thể thực vật và các thảm cỏ từ 19 loài bản địa được lựa chọn để thu hút côn trùng và các loài chim. Một môi trường sống cho sinh vật biển được xây lắp dưới các chân móng, lý tưởng cho các loài trai, ốc, rong biển, sao biển, cua, cá. Mái nhà xanh này giúp cho việc giữ nước, trong đó, kết hợp với hệ thống khử mặn và xử lý nước thải, làm giảm bớt đến 70% lượng nước ngọt lấy đi trong dịp Thế vận hội.

Địa điểm thi đấu trượt băng tốc độ Richmond Olympic Oval đã tận dụng lại những thanh gỗ đã bị bỏ thông núi tàn phá. Bằng cách sử dụng loại gỗ này, VANOC đã giúp được các cộng đồng bị thiệt hại về kinh tế do sâu bọ phá hoại, giới thiệu vẻ đẹp của loại vật liệu này và làm giảm lượng rác thải không cần thiết

Chiến lược quản lý chất thải rắn đến mức bằng không của VANOC đã được sự hưởng ứng của các nhà thầu, nhà cung cấp, các nhà tài trợ, nhân viên, ủy ban tổ chức Thế vận hội.

Ví dụ, VANOC làm việc với nhà cung cấp thực phẩm tại Làng Olympic để đóng góp thức ăn thừa hàng ngày đưa đến các bàn thức ăn ở cộng đồng. Đối tác toàn cầu, Coca-Cola đã tặng những thùng sirô lớn để tái sử dụng làm bình chứa cho việc thu thập và tái chế những chai nước uống dùng cho mỗi địa điểm thi đấu chính. Sau Thế vận hội những thứ này đã được đưa đến các cơ sở tái chế ở các cộng đồng địa phương.

VANOC đã đặt ra mục tiêu chuyển sang tái chế ít nhất 85% lượng chất thải rắn phát sinh từ bãi rác trong bảy năm thực hiện dự án Olympic. Mặc dù chỉ có 77% được chuyển đi khỏi các bãi rác thì cuối cùng cũng có 63% đã được hoặc là tái chế hoặc là được chôn ủ.

Hạn chế lượng khí thải carbon dioxide (CO<sub>2</sub>) đến mức bằng không làm cho khí hậu của Thế vận hội trở nên trung hòa cũng là trọng tâm trong quy hoạch của VANOC. Để giữ cho lượng khí thải phù hợp với mục tiêu này, các địa điểm thi đấu đã được quy hoạch theo cụm để giảm thiểu nhu cầu năng lượng và di chuyển, đi lại. Phương pháp tiếp cận sáng tạo để quản lý năng lượng cũng đã được áp dụng, kể cả việc khai thác và tái sử dụng năng lượng nhiệt do các nhà máy sản xuất nước đá lạnh thải ra, sử dụng các máy phát thủy điện và diesel sinh học sạch.

Ngoài ra, đã chú trọng áp dụng hệ thống vận chuyển, đi lại thông minh, giao thông công cộng được mở rộng, trong đó đội xe buýt dùng nhiên liệu hydro đã làm giảm được lượng sử dụng nhiên liệu và lượng phát thải carbon, việc đào tạo người lái xe thông minh và quy hoạch một cách thận trọng đã mang lại thành công, làm giảm được 30% số lượng xe cộ lưu thông trên đường trong dịp diễn ra Thế vận hội.

Lần đầu tiên trong lịch sử Olympic, VANOC giải quyết được vấn đề phát thải gián tiếp của đấu thủ và đưa yếu tố này vào quy trình tính toán. Có tổng cộng 118.000 tấn khí thải carbon phát ra từ việc xây dựng các công trình phục vụ cho Olympic và trong thời gian diễn ra Đại hội, các đối tác và các nhà tài trợ, theo ước tính, đã phát ra thêm 22.000 tấn và lượng khí thải gián tiếp của khán giả được đánh giá là 128.000 tấn.

VANOC đã giải quyết vấn đề chất thải thông qua đối tác của mình. Trong thực tế, đây là lần đầu tiên xuất hiện một dạng

tài trợ như vậy cho một phiên bản Thế vận hội Olympic. Offsetters, một tổ chức hàng đầu của Canada cung cấp các giải pháp giảm thiểu tác động môi trường, đã phát triển một danh mục đầu tư các dự án phổ biến những cách làm tốt nhất trong quản lý và cắt giảm lượng khí thải cacbon trên các châu lục.

Các dự án này phản ánh những giải pháp toàn cầu tốt nhất để hạn chế carbon, xác định và kết hợp lợi ích về mặt khí hậu với chuyển giao công nghệ và cải thiện về xã hội và môi trường. Chúng bao gồm các trang trại sử dụng tua bin gió ở New Zealand và Thổ Nhĩ Kỳ, phân phối bếp đốt hiệu quả và sạch ở Uganda, một dự án thủy điện nhỏ ở Trung Quốc và một dự án điện khí sinh học ở Ấn Độ. Các khán giả cũng được khuyến khích tham gia vào một chương trình tự nguyện cắt giảm được thêm 8.000 tấn khí thải thông qua các dự án trồng rừng.

Việc bảo vệ sự đa dạng sinh học cũng được quan tâm đáng kể. Tại một hồ chứa nước để làm tuyết, 12 loài thực vật quan trọng tại địa phương đã được các tình nguyện viên chuyển tới vùng đất ngập nước ở địa phương khác. Cây xanh trên các con đường của Trung tâm Olympic Vancouver đã được chuyển đi một cách cẩn thận, thay vì phải chặt hạ, và tại địa điểm thi đấu trượt tuyết xuống núi các loài ếch có đuôi, cùng với nòng nọc của chúng, đã được chuyển ra xa 40m bằng tay để đảm bảo sức khỏe và sự an toàn của chúng.

VANOC đã chứng minh được việc phát triển bền vững bao gồm những gì đã xây dựng được về các giải pháp cho các doanh nghiệp, cộng đồng và cá nhân, khuyến khích hành động trên quy mô địa phương và toàn cầu. Họ đã tuyên truyền cho bản sắc độc đáo này thông qua video hoạt hình: *Hành trình phát triển bền vững*, một sự cắt nghĩa về phát triển bền vững tại

Olympic Vancouver chỉ bằng trực quan, một video hoạt hình về chương trình cắt giảm khí carbon và một câu chuyện trên trang mạng, cũng như một danh mục đầu tư của 50 Đại hội thể thao liên quan đến những câu chuyện để các nhà báo đưa ra những ví dụ về phát triển bền vững.

Giống như TOROC đã làm, VANOC cũng đã chọn được logo về phát triển bền vững cụ thể của họ để công nhận nhận các đối tác đã xuất sắc vượt qua những thách thức để xây dựng nên các dự án có tổng giá trị tài sản về kinh tế, xã hội và môi trường tích cực và có thể đo lường được. Để giành được danh hiệu Ngôi sao phát triển bền vững, sự đổi mới phải chứng tỏ được lợi ích xã hội bền vững, giảm thiểu tác động của Giải đấu đến môi trường khu vực, và tạo nên sự hỗ trợ về kinh tế.

Ban tổ chức cũng xây dựng các chương trình giáo dục ý thức về phát triển bền vững cho lực lượng lao động phục vụ Thế vận hội bao gồm cả các tình nguyện viên; các chủ đề hoạt động "Hãy thực hiện phần việc của bạn" cho những bạn trẻ, vận động viên, khán giả và các thành viên của công chúng quan tâm tới thế vận hội.

Vancouver bổ sung cho văn hóa Olympic một sản phẩm được gọi là Ấn phẩm kỹ thuật số về văn hóa Olympic hoặc gọi tắt là CODE. Một chương trình trên trang mạng về phần lễ hội Văn hóa của Olympic đã được kết hợp với CODE Live, là một phần nhằm thúc đẩy sự tham gia phát triển bền vững khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số trong những không gian cộng đồng bị bỏ qua. Phấn khởi với vai trò là đối tác nghiên cứu được VANOC giao nhiệm vụ thực hiện đề tài "Nghiên cứu tác động của Thế vận hội Olympic của IOC, Trường Đại học British Columbia đã thành lập Trung tâm nghiên cứu về Thể thao và



phát triển bền vững, hoạt động như một nguồn lực của cộng đồng để nắm bắt và chuyển giao kiến thức, giải pháp mà thể thao có thể tạo ra những lợi ích bền vững ở cấp độ địa phương, khu vực và quốc tế.

Trong suốt toàn bộ, dự án Olympic, VANOC đã cùng với các đối tác phân phối của mình quản lý các tác động và các cơ hội về mặt xã hội, môi trường và kinh tế của Thế vận hội này bằng những biện pháp mà sẽ tạo ra những lợi ích lâu dài. Do đó, sự cam kết và hỗ trợ của các đối tác tham gia việc tổ chức Đại hội đã đạt đến một cấp độ mới về hiệu suất bền vững cho Thế vận hội Olympic này.

### **VIII. LONDON 2012**

Lối sống tiêu dùng, đặc biệt là ở các nước công nghiệp hóa phát triển, ngày càng vượt xa năng lực sản xuất của cả thế giới.

Trong vòng 40 năm qua, thế giới đã lâm vào tình trạng mất cân bằng sinh thái quá mức; ngày nay nhân loại đang sử dụng khối lượng sản xuất của hơn một lần rưỡi hành tinh. Điều này đang che dấu sự bất bình đẳng giữa các châu lục: nếu tất cả mọi người đều được sống như người châu Âu thì phải cần đến ba hành tinh hoặc nếu họ đã được sống ngang mức trung bình của người Bắc Mỹ thì phải cần đến năm hành tinh. Rõ ràng, điều đó là không thể chấp nhận được.

Ủy ban tổ chức Thế vận hội London (LOCOG) đã đưa ra khái niệm "Một hành tinh sống" để đạt được thành công trong cuộc cạnh tranh đăng cai Thế vận hội Olympic 2012 và gắn nó vào các quá trình quy hoạch và hành động. Trong bài phát biểu của Lord Coe, Nhà hoạt động Olympic và là Chủ tịch Ủy ban tổ chức Thế vận hội London, Ủy ban cam kết sẽ tổ chức một kỳ Thế vận hội bền vững thực sự đầu tiên trên thế giới.

Ông nói thêm: "Điều này sẽ dựa vào công trình của các thành phố chủ nhà trước đây và thừa nhận tiếng nói ngày càng lớn mạnh của phong trào Olympic trong cuộc hội thảo toàn cầu về phát triển bền vững. Trung tâm của cuộc hội thảo này là: thể thao đóng vai trò làm đòn bẩy mạnh mẽ của sự thay đổi, cải thiện cuộc sống trên toàn thế giới".

LOCOG kiên quyết đưa di sản của London trở thành một bản kế hoạch cho sự thay đổi xã hội, kinh tế và môi trường mà các thành phố chủ nhà khác có thể xây dựng.

Ngay từ đầu LOCOG đã đề cao bản sắc "Một hành tinh sống" để chào thầu xuống lựa chọn các nhà tài trợ.

Cam kết của LOCOG không chỉ là những tòa nhà bê tông, vôi vữa và các cơ sở hạ tầng mà còn nhằm nâng cao ý thức về phát triển bền vững, thúc đẩy tư duy và hành vi mới trong năm lĩnh vực chính sau đây.

### ***1. Sự biến đổi khí hậu***

LOCOG đã đạt được sự hiểu biết về quá trình phát sinh khí thải carbon để giảm thiểu chúng, giảm thiểu tác động của chúng và gắn kết ý thức về sự biến đổi khí hậu vào quy hoạch của mình để có các tòa nhà, cơ sở hạ tầng và lối sống phù hợp trong một tương lai lâu dài.

Cho dù kế hoạch ban đầu là tạo ra 20% năng lượng của các địa điểm thi đấu từ các nguồn năng lượng tái tạo đã không thể đạt được, thì việc cắt giảm 50% lượng khí thải sẽ được phân bổ thông qua một loạt các biện pháp có lượng phát thải carbon thấp. Trong đó có cả các giải pháp thiết kế xây dựng hiệu quả, sử dụng đáng kể các vật liệu thay thế xi măng (do sản xuất xi măng là một trong những nguồn phát các khí nhà kính dữ dội nhất), 50% khối lượng vật liệu xây dựng được vận chuyển đến

Công viên Olympic bằng phương tiện giao thông thân thiện với môi trường, 100% phương tiện phục vụ Thế vận hội là "giao thông công cộng" và đảm bảo 90% hệ thống làm mát sẽ là các thiết bị không phát thải hydrofluorocarbons (HFCs).

## ***2. Chất phế thải***

Thông qua hoạt động quản lý tài nguyên và bằng cách thay đổi tư duy, London dự định sẽ tạo nên một Thế vận hội không có chất thải. Việc quản lý và giảm thiểu chất thải bắt đầu từ giai đoạn lập kế hoạch, và LOCOG đã có gắng "thiết kế ra" sản phẩm bằng các chất thải trong quá trình xây dựng và vận hành các cơ sở Olympic, theo hướng tái sử dụng và tái chế 90% nguyên liệu được tạo ra từ việc phá dỡ trước khi xây dựng công viên Olympic, để chuyển 90% lượng chất thải xây dựng, lẽ ra phải đổ vào bãi rác, sang tái sử dụng, tái chế và phục chế lại, và đảm bảo tỷ lệ thu hồi cao các vật liệu được tháo dỡ từ các cấu trúc tạm thời sau khi kết thúc Thế vận hội.

## ***3. Đa dạng sinh học***

Để bảo tồn các hệ sinh thái đa dạng và tạo ra những không gian đô thị xanh, LOCOG đã thể hiện thái độ trách nhiệm với việc quản lý các nguồn tài nguyên thiên nhiên, thông qua các cải tiến trực tiếp đến hệ sinh thái và các địa điểm thi đấu Olympic khác và nâng cao giá trị của môi trường tự nhiên.

250 ha Công viên Olympic được chuyển đổi từ vùng đất chất lượng môi trường thấp kém trở thành thành phố công viên mới lớn nhất ở châu Âu. Ít nhất 45 ha môi trường sinh sống mới của động vật hoang dã mới cũng được tạo dựng, với tiềm năng trở thành những địa điểm quan trọng để bảo tồn thiên nhiên (SINC).

Các vùng đất công viên ở phần Đông London đã được chuyển đổi từ một vùng đất hậu công nghiệp bị ô nhiễm và bị bỏ hoang thông qua quá trình phục hồi một cách bền vững. Các vật được liệu tái chế và đất màu đã được sử dụng trong thiết kế cảnh quan công viên mới có khả năng hấp thụ và sử dụng nước mưa, giảm thiểu nguy cơ lũ lụt thông qua việc bố trí các khu vực đất ngập nước mới, tối đa hóa các cơ hội cho một hệ sinh thái phong phú, tạo tán che và bóng mát để giảm bớt những tác động của sức nóng đô thị.

#### ***4. Tính toàn diện***

Mục đích LOCOG là đăng cai tổ chức một Thế vận hội có tính toàn diện nhất từ trước tới nay bằng cách tăng cường khả năng tiếp cận, đa dạng và tạo điều kiện để khôi phục sự phát triển thể chất, kinh tế và xã hội của các địa điểm tổ chức thi đấu và các cộng đồng dân cư lân cận.

Vào cuối năm 2010, đã có khoảng 12.000 người đã tham gia vào các hoạt động để tạo nên một Thế vận hội thân thiện. Về mặt bình đẳng giới, hơn 200 phụ nữ đã nhận được sự giúp đỡ để tìm kiếm việc làm, 75% số người đã bị thất nghiệp trước đây được sắp xếp vào nơi làm việc đều là những người ở địa phương. Cơ quan tuyển dụng cho Olympic của London giao cũng thông qua Viện đào tạo kỹ năng quốc gia cho ngành xây dựng thực hiện hơn 3.250 can thiệp đào tạo với 400 học viên tập sự làm việc về chương trình xây dựng.

Trong suốt quá trình triển khai, các nội dung thi đấu đã được tổ chức cùng với các bên liên quan và các nhóm cộng đồng địa phương để tham khảo ý kiến họ về quy hoạch cho các địa điểm thi đấu và xây dựng cơ sở hạ tầng. Trong giai đoạn này hơn 125.000 người đã đến thăm quan địa điểm tổ chức Thế

vận hội và 7.000 học sinh đã tham dự hội thảo về sức khỏe và bảo đảm sự an toàn.

### ***5. Xây dựng lối sống lành mạnh***

London 2012 muốn khích lệ mọi người tham gia tập luyện thể thao và xây dựng lối sống tích cực, lành mạnh và bền vững hơn. Để gây được hiệu ứng này, LOCOG khuyến khích mọi người tham gia giao thông bằng đi bộ hoặc đi xe đạp. Với gần ba phần tư của tất cả các hành trình ở nước Anh thường ngắn hơn 8 km, đó là một tiềm năng lớn cho sự thay đổi tích cực và lâu dài.

Dự án "phát triển" cũng chính là sự nỗ lực cố gắng tác động đến sự thay đổi và kết nối lại với môi trường. Chương trình "Thay đổi địa điểm" khuyến khích những người trẻ tuổi xác định những gì họ thích và không thích xung quanh môi trường tại địa phương của họ, sau đó làm việc với họ và các bên liên quan ở địa phương để xây dựng các giải pháp và xem xét những gì bản thân mỗi bạn trẻ có làm được.

Tóm lại, sự hiểu biết về môi trường đã đi một chặng đường dài trong 20 năm qua. Mối quan tâm của London 2012 phức tạp hơn nhiều so với những vấn đề được đặt ra đầu tiên đối với sự hiểu biết về Olympic của các nhà tổ chức TVH Lillehammer 1994. Tuy nhiên mục tiêu thì vẫn giữ nguyên, đó là để việc tổ chức Thế vận hội gây ra càng ít tác động tới môi trường càng tốt, đồng thời khi hành động theo mẫu mực về những gì có thể đạt được thì không chỉ có lợi cho hành tinh này mà còn cho cả mỗi cá nhân. Tiêu biểu của điều này là sự hỗ trợ và tham gia của Phong trào Olympic vào việc tạo ra các công cụ và các tiêu chuẩn để giúp đỡ các nhà tổ chức sự kiện quản lý, đánh giá, báo cáo và trao đổi thông tin trên cơ sở tích hợp các nguyên tắc phát triển bền vững vào các sự kiện của mình.

## IX. THẾ VẬN HỘI RIO

Rio + 20 có nghĩa là thời điểm để phản ánh và đánh giá những gì đã có tiên bộ. Không phải Chương trình nghị sự 21 của Liên Hợp Quốc, cũng không phải Chương trình nghị sự 21 của Phong trào Olympic (OM) được giới hạn trong thập kỷ mở đầu của thế kỷ 21. Thay vào đó hai hội nghị này đã vạch ra đường lối để đạt được sự phát triển một cách có trách nhiệm và được lan tỏa rộng rãi.

Tuyên bố này cho thấy, phạm vi và hành động của OM và các đối tác trong lĩnh vực phát triển bền vững đã tăng lên rất nhiều kể từ năm 1992. Tuy nhiên, điều đó phải được xem xét cùng với sự biến đổi khí hậu nhanh chóng, dân số gia tăng, việc đô thị hóa, và việc sử dụng không bền vững nguồn tài nguyên của hành tinh từ nước và thực phẩm cho tới khoáng sản, gỗ, sợi và các nhiên liệu hóa thạch.

### *1. Thách thức trong tương lai*

Sự tiêu thụ các nguồn tài nguyên của nhân loại được phân tích bằng dấu ấn sinh thái, một phương pháp đã được quốc tế công nhận trong việc định mức các cấu hình tiêu thụ tương đối của các cộng đồng và xã hội. Phương pháp dấu ấn định mức các nguồn tài nguyên bằng số ha có năng suất trung bình cần thiết để cung cấp cho họ hoặc để hấp thụ chất thải.

Nhân loại ngày nay sử dụng tương đương với các nguồn tài nguyên của hơn 1,5 hành tinh - rõ ràng là một tình trạng không bền vững. Tỷ lệ mà mọi người sử dụng các nguồn lực, tuy nhiên, thay đổi một cách đáng kể. Điều chỉnh theo nhập khẩu và xuất khẩu, trung bình công dân Mỹ tiêu thụ khoảng bốn lần các nguồn tài nguyên sẵn có, nói một cách công bằng, so với mỗi người chúng ta; công dân Thụy Sĩ trung bình sử dụng gấp

đôi và một người Trung Quốc tiêu thụ nhiều hơn 25% nguồn tài nguyên so với những thứ có sẵn, trong khi Ấn Độ trung bình chỉ sử dụng khoảng một nửa những gì có sẵn cho mỗi người chúng ta.

Những thách thức về tính bền vững và sự phát triển của nhân loại đã được thể hiện nổi bật trên đồ thị về sự phát triển Chỉ số con người của mỗi quốc gia - số liệu tổng hợp do Chương trình phát triển (UNDP) của Liên hiệp quốc xây dựng, bao gồm tuổi thọ, khả năng tiếp cận với giáo dục và dịch vụ y tế, mức thu nhập và mức độ dân chủ là chỉ số phát triển so sánh với dấu ấn sinh thái.

Để sống một cách bền vững, một quốc gia cần đăng ký ở phần dưới bên phải, với một tỷ số phát triển cao nhưng dấu ấn sinh thái lại thấp hơn so với con số trung bình của họ ta toàn cầu về khả năng của hệ sinh thái dành cho mỗi người trên toàn thế giới.

Không có quốc gia nào rơi vào loại này. Rõ ràng là các nước đều nâng cao mức độ phát triển của họ, dấu ấn của họ tăng lên, và quan trọng là , tiếp tục tăng lên.

Thay đổi mô hình phát triển hiện tại ra khỏi xu hướng không bền vững này rõ ràng là một ưu tiên nhưng phải được thực hiện bằng cách tạo ra một tiêu chuẩn cuộc sống tốt hơn của phần lớn dân số thế giới ở các nước đang phát triển, trong khi duy trì những gì đã đạt được ở nhiều nước thuộc thế giới phát triển.

Một phần của giải pháp là tìm tòi và suy nghĩ trước để đảm bảo sự phát triển hiện nay không khóa chặt thế hệ tương lai vào tình trạng không bền vững của cuộc sống. Sự nhấn mạnh của IOC về những di sản của các phiên bản Thế vận hội sẽ góp

phần giải đáp vấn đề này và sẽ trở nên ngày càng quan trọng hơn, cho cả thành phố chủ nhà và người dân của họ và là những cột mốc đánh dấu sự phát triển bền vững của chính nó.

Ngày nay, yêu cầu của IOC đối với các thành phố đấu thầu tổ chức Thế vận hội là sẽ xem xét cẩn trọng các di sản lâu dài bao gồm không chỉ các cơ sở hạ tầng mà còn di sản để lại cho nhân loại của Thế vận hội đó về giáo dục, đào tạo, việc làm và tác động sinh thái.

Trong quá trình đấu thầu, các thành phố có thể được chuyển giao nền tảng kiến thức của IOC, giúp họ hiểu cách làm thế nào để thành phố chủ nhà và người dân có thể được hưởng lợi từ các tác động lâu dài của Thế vận hội.

Mỗi thành phố ứng cử viên phải đối mặt với các vấn đề khác nhau. Một số là những thành phố đã phát triển cao có dân số lớn, ở các nước có chính sách, luật lệ và cơ sở hạ tầng về môi trường đã được thiết lập. Những thành phố khác có thể có một môi trường tự nhiên quan trọng hoặc một mạng lưới các khu vực đã được bảo tồn để xem xét trong kế hoạch đấu thầu của họ.

Thế vận hội mùa đông đặt ra những thách thức riêng, đặc biệt là hệ sinh thái đồi núi của thế giới đang rất mong manh và ngày càng bị đe dọa bởi sự biến đổi khí hậu.

## ***2. Hành động vì môi trường***

Với việc bảo tồn môi trường tự nhiên trong tâm trí mọi người, những bước phát triển của thế vận hội sắp tới sẽ được thực hiện với một cam kết về ý thức môi trường và phát triển bền vững. Thế vận hội mùa đông Sochi 2014 diễn ra trong bối cảnh các khu vực đồi núi và bờ biển trắng lợ dọc theo Biển



Đen. Thế vận hội này có một phần được tổ chức trong một khu vực đô thị đã phát triển, nhưng cũng nằm trong một vùng đồi núi rộng lớn với rừng cây dày đặc, nhiều khu vực trong số đó nằm trong các khu vườn quốc gia được bảo vệ và các khu bảo tồn thiên nhiên.

Cách tổ chức Thế vận hội này đảm bảo được việc bảo vệ bề mặt đất ban đầu, tiết kiệm đất mặt và thực vật để duy trì địa hình tự nhiên, tạo và nâng cao môi trường sống động vật bên trong và xung quanh Vườn Quốc gia và Khu vực dự trữ Sinh quyển đã được UNESCO chỉ định, mang lại sự phục hồi sinh thái của các khu vực đô thị là một phần của kế hoạch phát triển môi trường và cải thiện công tác quản lý rừng, trong đó có việc tăng cường năng lực phòng cháy chữa cháy rừng trong khu vực.

Sochi 2014 cũng xây dựng một Trung tâm khám phá môi trường trong công viên quốc gia, cũng như triển khai các chương trình giáo dục cho các trường học và tại các thư viện để thúc đẩy trách nhiệm và quyền quản lý về môi trường ở trẻ em, người lớn và du khách.

Hơn nữa, ban tổ chức đã phát động một số dự án về môi trường quy mô lớn, bao gồm cả việc bắt đầu khôi phục hệ sinh thái lưu vực sông Mzymta để chống xói mòn và mang lại vẻ đẹp tự nhiên của một trong những con sông đẹp nhất ở nước Nga.

### ***3. Cải thiện đời sống***

Nền tảng để phát triển bền vững là cuộc sống và sinh kế ngày càng tốt hơn, đặc biệt là của những người sống trong nghèo đói và những người yếu thế về mặt xã hội, khó khăn hoặc bị loại bỏ. Rio 2016 xem Thế vận hội của mình là một cơ hội để cải thiện vĩnh viễn các thành phố vì lợi ích của người dân, khu vực và cả nước. Ngoài những thay đổi về thể chất, Rio

2016 cũng được xác định sẽ tạo ra một di sản cho những người trẻ tuổi ở một đất nước có 65 triệu người dưới 18 tuổi.

Ủy ban phát triển đô thị cấp liên bang của Brazil đã thông qua luật yêu cầu tất cả các công trình cơ sở hạ tầng cho Thế vận hội 2016 phải đáp ứng một số tiêu chuẩn thiết kế bền vững. Luật pháp bao gồm các biện pháp như sử dụng các kỹ thuật tiết kiệm nước, giảm phát sinh chất thải, khuyến khích tái chế và tận dụng ánh sáng tự nhiên.

Một loạt chương trình đã được phát triển để hỗ trợ cho Thế vận hội trong việc tạo dựng nền móng cho sự phát triển lâu dài và bền vững, hòa nhập xã hội, cung cấp nhà ở, đào tạo và việc làm. Chúng bao gồm 5 tỷ \$ đầu tư vào việc tăng cường giao thông công cộng, khuyến cáo việc kiểm soát phát thải mạnh mẽ hơn cho ngành công nghiệp và giao thông công cộng để cải thiện chất lượng không khí cho thành phố và bảo tồn khu đô thị rừng lớn nhất trên thế giới, cùng với việc trồng 24 triệu cây năm 2016 - ba triệu cây trong số đó sẽ được trồng trong các khu vực rừng mưa theo chiến lược về môi trường. Những bước phát triển này sẽ thường xuyên được xem xét kỹ lưỡng bằng các chuyến bay trực thăng “mắt xanh” để giám sát nước, các khu vực đất bị đe dọa và bảo tồn.

Các dự án phát triển xã hội khác sẽ để lại một di sản lâu dài bao gồm bốn làng vận động viên, sẽ cung cấp 24.000 căn hộ mới cho một thành phố với một số lượng lớn các khu nhà ổ chuột, 48.000 người lớn và thanh thiếu niên sẽ được trải qua đào tạo chuyên nghiệp và huấn luyện tình nguyện viên trong những khu vực có tầm quan trọng chiến lược đối với Thế vận hội, 50.000 việc làm tạm thời và 15.000 việc làm ổn định bổ sung thêm trong các hoạt động tổ chức sự kiện, quản lý thể thao, du lịch, địa điểm thi đấu, và một số lượng lớn các ngành

nghe xây dựng là một kết quả về những bước phát triển cơ sở hạ tầng đáng kể.

Cũng sẽ có các dự án tái tạo trên quy mô lớn liên quan đến sự chuyển đổi của khu vực bến cảng thành một quận với tiện nghi ăn ở, vui chơi giải trí và du lịch lớn, kết nối với công vào trung tâm thành phố, nhà ở mới, các chuỗi cửa hàng bán lẻ, chỗ nghỉ ngơi, tập luyện thể thao và vui chơi giải trí rộng lớn, giao thông vận tải và những bước phát triển cơ sở hạ tầng khác.

Diễn đàn xanh, một chương trình truyền thông được dàn dựng với các vận động viên và nghệ sĩ của địa phương có chung tư tưởng xanh của Rio 2016 sẽ hỗ trợ những sáng kiến bằng việc làm lan tỏa nhận thức trong các tầng lớp dân chúng. Rio 2016 cũng đang thúc đẩy sự kết hợp mạnh mẽ của giáo dục và thể thao – làm lan rộng không chỉ những giá trị Olympic, mà còn là nhu cầu bắt buộc về lối sống lành mạnh đối với tất cả người Brazil.

Những sáng kiến cụ thể sẽ đẩy mạnh Chương trình Nhịp điệu học đường, một chương trình thúc đẩy các hoạt động thể thao trường học do LHQ hỗ trợ, sẽ liên đới cuốn ba triệu trẻ em Brazil tham gia; đầu tư hơn 400 triệu Dollard Mỹ cho chương trình giáo dục mở rộng, một chương trình cấp liên bang tài trợ cho cơ sở hạ tầng thể thao trong các trường công lập; và làm tăng gấp đôi các giải đấu trong các trường phổ thông và Đại học, một sáng kiến phù hợp với những khái niệm của IOC về thể thao, văn hóa, giáo dục, cho năm triệu thanh thiếu niên.

#### ***4. Tạo thêm cơ hội cho thể thao và du lịch***

Thúc đẩy phát triển kinh tế và tạo thêm cơ hội cho thể thao là một phần của kế hoạch di sản của Pyeong Chang, khu vực đăng cai tổ chức Thế vận hội mùa đông 2018. Chính quyền

quốc gia và các tỉnh của Hàn Quốc đang thực hiện việc phát triển khu vực này thành một vành đai thể thao và du lịch được trang bị các tiện nghi cho thể thao giải trí, du lịch nghỉ dưỡng, khu dân cư cao tầng và sản xuất công nghiệp.

Châu Á có tiềm năng to lớn để phát triển các môn thể thao mùa đông và chiếm giữ thị trường trẻ nhất và phát triển nhanh nhất trên thế giới trong lĩnh vực này. Pyeong Chang hứa hẹn sẽ kết nối các môn thể thao mùa đông với hàng triệu trái tim và khôi óc trẻ.

Để đảm bảo cho tất cả các hành động được tiến hành một cách bền vững nhất có thể, Ủy ban tổ chức Thế vận hội, các chuyên gia môi trường và các tổ chức phi chính phủ sẽ xây dựng kế hoạch phát triển môi trường và quản lý lâu dài về chuyên môn bao gồm các chương trình giảm khí nhà kính sử dụng năng lượng tái tạo. Những nỗ lực này được hỗ trợ bởi các chính phủ quốc gia Hàn Quốc - một trong những chính quyền xanh nhất thế giới đã gọi thành phố địa điểm thi đấu Gangneung là thành phố xanh ít phát thải Carbon.

### ***5. Thay đổi tư duy thông qua Thể thao***

Như đã trình bày, đặc tính "Một hành tinh sống" thúc đẩy sự cần thiết cho tất cả chúng ta sống trong những nguồn tài nguyên tái tạo, nguồn cung cấp duy nhất của nhân loại, đó là Trái đất. Điều này liên quan đến một loạt chiến lược phát triển bền vững như thay đổi thái độ, hành vi và tư duy về một phương thức phát triển bền vững hơn. Thực chất là, điều này gói gọn mục tiêu dài hạn về phát triển bền vững của phong trào Olympic.

Cam kết của London năm 2012 là sẽ tổ chức một Thế vận hội được xây dựng xung quanh một hành tinh sống đưa đến quyết tâm của phong trào Olympic trong việc sử dụng các Thế

vận hội và các môn thể thao như một mẫu mực và một chất xúc tác để chủ động thay đổi tư duy và hành vi ứng xử đối với cuộc sống của xã hội

### ***6. Những mục tiêu cần phải đạt được***

Những mục tiêu cần phải đạt được gồm có:

- Giảm phát thải khí nhà kính và bảo đảm các cơ sở, công trình để lại có thể ứng phó với những tác động của biến đổi khí hậu.
- Giảm thiểu chất thải tại mỗi kỳ đại hội, đảm bảo không có chất thải được đưa đến các bãi rác trong thời gian diễn ra Thế vận hội và khuyến khích phát triển các cơ sở hạ tầng xử lý chất thải mới.
- Giảm thiểu tác động của Thế vận hội đến động vật hoang dã và môi trường sống xung quanh địa điểm thi đấu, để lại một di sản là một thế giới tự nhiên đã được cải thiện.
- Tăng khả năng tiếp cận cho tất cả mọi người và tán dương tính đa dạng, tạo thêm nhiều cơ hội việc làm, đào tạo và cơ hội kinh doanh mới.
- Khuyến khích mọi người tham gia tập luyện thể thao và xây dựng lối sống tích cực, lành mạnh và bền vững.

Phong trào Olympic được xác định là, những buổi lễ kỷ niệm quy mô lớn của thể thao, thu hút được càng nhiều tỷ người ghé thăm, xem hoặc nghe các cuộc thi và các nghi lễ để thay đổi thái độ của họ và chủ động nâng cấp chất lượng cuộc sống của mình.

Điều này cũng được áp dụng để đảm bảo cho nhiều giải đấu thể thao, từ các giải đấu câu lạc bộ của trường học hay của cộng đồng đến các giải đấu quốc gia, trong lợi ích của môi trường và phát triển bền vững. Bất cứ nơi nào trên thế giới đều

tuân thủ những nguyên tắc này. Đó sẽ là một di sản thật sự của Thế vận hội.

### **7. *Nền kinh tế xanh***

Nền kinh tế xanh bao gồm ít phát thải carbon, sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên và xã hội mà: "đưa đến kết quả cải thiện sức khỏe con người và sự công bằng xã hội trong khi giảm đáng kể những hiểm họa về môi trường và sự khan hiếm sinh thái" là một trong hai chủ đề chính của Hội nghị Rio + 20. Điều đó nói lên rằng nếu khái niệm này được chính phủ các quốc gia áp dụng, chuyển tư duy về môi trường vào đường lối chính chính trị, thì việc phát triển bền vững sẽ được thúc đẩy mạnh mẽ đưa nền kinh tế của thế giới ra khỏi tình trạng bất ổn hiện tại và bước vào thời kỳ tăng trưởng xanh.

Phong trào Olympic đã đưa ra nhiều giải pháp cho vấn đề này, đã giúp đỡ để mở đường cho tư duy kinh tế xanh với các giải đấu ít gây tác động, ít phát thải khí carbon và chất phế thải cũng như thúc đẩy hiệu quả sử dụng nước và năng lượng tái tạo trên quy mô lớn.

Hệ thống kiến thức áp dụng các tiêu chuẩn bền vững quốc tế đã giúp truyền bá những khái niệm và thực tế hiệu quả nguồn tài nguyên qua sự phát triển cơ sở hạ tầng, các dự án xây dựng lớn và quản lý giải đấu.

Phong trào Olympic tác động thông qua toàn bộ các chuỗi cung ứng khác nhau không chỉ khuyến khích đổi mới thân thiện môi trường về vật liệu và kỹ thuật, mà còn khuyến khích cả việc làm và sự công bằng trong giải quyết việc làm, đào tạo và cung cấp.

Và cuối cùng nhưng không kém quan trọng là tác động kinh tế của thể thao đối với nhiều nước là mang lại một nguồn thu lớn.

Việc chuyển đổi sang một nền kinh tế xanh cũng đòi hỏi sự cam kết của toàn thế giới. Trông chờ bảy tỷ người tiêu dùng của thế giới sáng suốt luyện tập một cách thường xuyên, lựa chọn phát triển là không thực tế: thường là, những người bình thường không có cả thời gian lẫn kiến thức để làm điều này.

Nhưng thông qua chuỗi cung ứng của mình phong trào Olympic có thể gây được ảnh hưởng đến các nhà sản xuất và các nhà cung cấp của riêng mình. Phong trào Olympic đã rất thành công trong việc phối hợp với khu vực tư nhân, từ các nhà thầu đang hoạt động để cung cấp cho Thế vận hội, thông qua các phương tiện truyền thông đem lại cho Thế vận hội cuộc sống trong hàng tỷ ngôi nhà, đến các nhà kinh doanh hàng hóa và các nhà tài trợ.

Tinh thần hợp tác cho phép đối thoại mang tính xây dựng, dẫn đến những cải thiện trong hiệu suất môi trường của mọi người và điều quan trọng là sự lan tỏa của tư duy phát triển bền vững trong các đối tác của công ty. Ví dụ về những đổi mới trong ngành công nghiệp tài trợ mà phong trào Olympic đã gây được ảnh hưởng bao gồm:

- Coca-Cola - quản lý nước, bao bì bền vững, quản lý năng lượng và bảo vệ khí hậu. Sự ra mắt một kế hoạch xanh của công ty gắn với giảm lượng khí thải carbon và quản lý các chất thải.
- General Electric - phát triển hệ thống đèn huỳnh quang (LED) sử dụng năng lượng hiệu quả, hệ thống xử lý nước thải màng lọc tiên tiến, tuabin chạy bằng hỗn hợp khí đốt tự nhiên, chiếu sáng hiệu quả bằng năng lượng mặt trời.
- McDonald - Áp dụng công nghệ mới loại bỏ khí HFC.

- Panasonic - Loại bỏ polyvinyl clorua (PVC) và brom hóa chất chống cháy (BFR) khỏi quy trình sản xuất các sản phẩm điện tử khác nhau, từ các thiết bị AV và TV HD đến màn hình lớn và các loại máy quay.

- Samsung - Loại bỏ các vật liệu PVC và BFR trong công nghệ không dây.

IOC nhận thức được rằng các công ty sẽ gồm có các cá nhân và để tổ chức Thế vận hội Olympic sẽ phải huy động đến hàng chục ngàn người, rất nhiều người trong số họ là những người tình nguyện. Quyết tâm của các ủy ban tổ chức Thế vận hội đảm bảo việc giáo dục ý thức về phát triển bền vững cho tất cả những người sẽ đóng góp rất nhiều cho sự phát triển bền vững vượt ra khỏi phạm vi một Đại hội thể thao, và tạo ra một hiệu ứng lan tỏa.

Tất cả những người đã tham gia việc tổ chức và điều hành Thế vận hội sẽ trở lại với cuộc sống thường ngày một khi đại hội đã kết thúc, nhiều thứ mang đến cho họ những lợi ích mới tìm thấy trong thế giới tự nhiên và bền vững để bước vào cuộc sống và việc làm trong tương lai của họ.

Khái niệm về di sản của IOC bảo đảm rằng bất cứ thứ gì được thiết kế có tính lâu dài, có kết quả về mặt lợi ích, cũng đều có liên quan đến các cuộc thảo luận về nền kinh tế xanh. Bằng cách nhấn mạnh tầm quan trọng của một di sản bền vững trong phát triển và xây dựng năng lực con người cũng như cơ sở hạ tầng vật chất, phong trào Olympic sẽ chứng minh được rằng kết quả lâu dài là rất quan trọng trong việc phát triển hiệu quả nguồn tài nguyên và muôn mặt đời sống xã hội, giảm thiểu rủi ro về môi trường và sự khan hiếm sinh thái. Và nó cũng chứng minh được rằng tư duy và kế hoạch dài hạn có thể mang lại lợi ích kinh tế.



## ***8. Quản trị, quan hệ đối tác và các khuôn khổ về thể chế***

Một chủ đề chính của Hội nghị Rio + 20 và xa hơn nữa là định mức và đánh giá xem thế giới có các khuôn khổ tối ưu về thể chế, và cơ sở hạ tầng, quản lý quá trình chuyển đổi cần thiết cho một tương lai bền vững hay không.

Điều đã được mọi người công nhận rộng là, cho đến nay, nhiều vấn đề môi trường đã được các ngành – các tổ chức khác nhau giải quyết mà mối quan tâm chính của họ bao gồm: giao thông, thủy sản và năng lượng – thay vì là cố gắng tìm giải pháp phối hợp liên ngành trong một thời hạn kéo dài.

Có rất nhiều ví dụ về cách tư duy tồn tại riêng biệt như vậy, bao gồm cả việc khuyến khích ngành sản xuất nhiên liệu sinh học giảm lượng khí thải carbon dioxide mà không nhìn nhận nó có thể ảnh hưởng như thế nào đến sử dụng đất về mặt sản xuất thực phẩm, hoặc có ảnh hưởng đến môi trường sống tự nhiên quan trọng đối với sự đa dạng sinh học.

Từ khi thành lập, phong trào Olympic đã xem thể thao như một yếu tố kích thích cho sự thay đổi tích cực, được thể hiện trong hai nguyên tắc cơ bản đầu tiên trong Hiến chương Olympic:

- Olympic là một triết lý của cuộc sống, đề cao và kết hợp trong một tổng thể cân bằng những phẩm chất của cơ thể, ý chí và tinh thần. Kết hợp thể thao với văn hóa và giáo dục, Olympic nhằm tạo ra một cách sống dựa trên niềm vui của sự nỗ lực, giá trị giáo dục của các tấm gương tốt, trách nhiệm xã hội và tôn trọng các nguyên tắc đạo đức căn bản có tính phổ quát.

- Mục tiêu của phong trào Olympic là đặt thể thao phục vụ cho sự phát triển hài hòa của con người, nhằm thúc đẩy một xã hội hòa bình quan tâm đến chân giá trị nhân loại.

Để đi đến cái đích này, phong trào Olympic đã liên tục gia tăng hoạt động của mình nhằm đặt các vấn đề xã hội như sự tiến bộ của phụ nữ, thu nhận và công nhận của cộng đồng bản xứ, giáo dục môi trường và quản lý và phòng chống HIV / AIDS trong các chủ đề khác mà rõ ràng là không phải là thể thao. Với đại diện tại 204 quốc gia, phong trào có một phạm vi toàn cầu.

Ngoài ra, phong trào Olympic đã gắn kết một cách sâu đậm với một loạt các tổ chức, bao gồm UNDP, UNEP, UNESCO và Tổ chức Môi trường Liên Hợp Quốc, cũng như các tổ chức phi chính phủ trong lĩnh vực môi trường đã được quốc tế công nhận như Greenpeace và WWF, và gần đây đã được Đại hội đồng Liên Hợp Quốc trao vị thế quan sát viên.

Hội nghị lần thứ 9 về thể thao và Môi trường khẳng định lại niềm tin của Phong trào rằng những quan hệ đối tác này sẽ có lợi cho sự phát triển bền vững và đã khuyến khích IOC tối ưu hóa chúng.

Các nhóm trong nội bộ phong trào Olympic cũng đã thường xuyên tạo dựng mối quan hệ làm việc với các tổ chức chính phủ, phi chính phủ của địa phương và cộng đồng dân cư.

Những quan hệ đối tác này có thể hoạt động xoay quanh các kỳ Thế vận hội Olympic, bao gồm các vấn đề từ việc đảm bảo sự bảo vệ những khu vực có tầm quan trọng về tự nhiên, tái sinh của những khu vực đặc biệt, hoặc việc triển khai các chính sách về giao thông hoặc chất thải.

Tương tự, những quan hệ đối tác có thể liên quan đến việc giới thiệu các hoạt động thể thao thường xuyên trong các trường học hoặc phát triển cơ sở vật chất cho đào tạo và huấn luyện. Cũng có thể chỉ là đối tác trong những hoạt động hướng

tới việc khuyến khích lối sống lành mạnh, như Ngày Olympic hàng năm.

IOC có thể sử dụng ảnh hưởng của mình để dẫn dắt chương trình nghị sự và khuyến khích các thành viên của mình làm việc theo hướng bền vững. Để đảm bảo những kiến thức, thực hành và kinh nghiệm tốt nhất được truyền thụ đến lượng khán giả lớn nhất, IOC luôn duy trì và phát triển hệ thống tri thức và các nền tảng giáo dục, bao gồm hoạt động môi trường và tính bền vững, kinh nghiệm và giải pháp trong tổ chức sự kiện, các kết quả đánh giá trước và sau Thế vận hội mà tiếp tục định lượng chính xác các di sản của Thế vận hội, cũng như một loạt các dự án khác cổ vũ cho tư tưởng Olympic trên toàn thế giới.

### ***9. Lối cuốn thanh thiếu niên***

Trao cho thế hệ trẻ một tiếng nói là điều cần thiết trong một thế giới mà gần một nửa dân số dưới 25 tuổi - định nghĩa của Liên hợp quốc về tuổi trẻ. Ba tỉ con người là công dân và các nhà lãnh đạo trong tương lai. Họ sẽ được thừa kế rất nhiều những sai lầm của các thế hệ trước đó và sẽ ở vị tuyến đầu hướng tới sự phát triển bền vững.

IOC và phong trào Olympic đã có kinh nghiệm hơn một thế kỷ làm việc với những người trẻ tuổi ở cấp cơ sở và ở đỉnh cao của thành tích thể thao - Thế vận hội Olympic. Thông qua mạng lưới hơn 200 quốc gia, phong trào Olympic có khả năng tác động không gì sánh nổi tới tâm trí giới trẻ và đang đứng ở vị trí duy nhất để thúc đẩy nhận thức về sự phát triển bền vững.

Bằng cách tạo ra sự quan tâm mạnh mẽ trên toàn cầu, Thế vận hội Olympic có thể truyền thông điệp về phát triển bền vững rất hiệu quả, chẳng hạn như các chiến dịch của ủy ban tổ chức thế vận hội nhằm giảm lượng khí thải carbon dioxide của

khán giả, khuyến khích sử dụng các phương tiện giao thông công cộng khi tham gia các Giải đấu và ăn uống lành mạnh.

Quan trọng hơn, phong trào Olympic cũng có thể triển khai những kinh nghiệm và ý tưởng của cá nhân, những nhà hoạt động Olympic để truyền cảm hứng cho những người trẻ tuổi thực hành một lối sống tích cực.

Trên nền tảng của mình, Thế vận hội Olympic trẻ lần thứ nhất phản ánh cơ hội của phong trào Olympic vượt qua phạm vi các hoạt động thể thao. Nhận thấy rằng những người trẻ tuổi tham gia sẽ trở thành đại sứ cho giá trị Olympic, các chương trình giáo dục và văn hóa bổ sung được coi là cũng quan trọng như thi đấu thể thao.

Thế vận hội Olympic trẻ cũng có các chương trình để giúp đào tạo những người trẻ về kỹ năng truyền thông và nâng cao khả năng giao tiếp với các đồng nghiệp của họ. Các Thế vận hội Olympic trẻ 2010 và 2012 chỉ là khởi đầu - sự phát triển của Thế vận hội Olympic người lớn đầu tiên là từ Thế vận hội mùa đông năm 1924 - và sự tiến bộ này sẽ tiếp tục.

Năm 2014 Thế vận hội Olympic trẻ mùa hè diễn ra tại Nam Kinh, Trung Quốc; năm 2016 Thế vận hội mùa đông tại Lillehammer, Na Uy. Ngoài ra, IOC dự định mở rộng các phiên bản tương lai của Thế vận hội Olympic bao gồm các chương trình giáo dục và văn hóa rộng lớn hơn cho các đấu thủ và khán giả đều như nhau, làm cho họ thể hiện các ý tưởng tiềm ẩn về sự phát triển bền vững.

Phong trào Olympic xác định sẽ xây dựng thành công Thế vận hội Olympic trẻ và nếu có thể sẽ tăng cường các hoạt động của những người trẻ, đặc biệt là thông qua việc giới thiệu hay củng cố tính cấp thiết của phát triển bền vững.

Để đi tới mục tiêu này IOC sẽ:

- Khám phá các phương pháp khác nhau của những người trẻ tuổi tham gia vào các vấn đề phát triển bền vững ngoài phạm vi Thế vận hội Olympic trẻ, tìm kiếm cơ hội để làm việc với các đối tác khác, đặc biệt là các tổ chức của Liên Hợp Quốc, để thúc đẩy lý tưởng Olympic thông qua quá trình tham gia riêng với mỗi đối tác, các cuộc hội thảo và hội nghị của họ.
- Thúc đẩy sự tham gia của các vận động viên trẻ tại các Hội nghị thế giới trong tương lai và các buổi hội thảo tầm cỡ châu lục về thể thao và Môi trường.
- Phát triển thêm và hỗ trợ các chương trình giáo dục của các ủy ban Olympic quốc gia nhằm vào giới trẻ về môi trường và phát triển bền vững.
- Khuyến khích các ủy ban Olympic quốc gia nâng cao nhận thức của giới trẻ về vấn đề phát triển bền vững và truyền bá lý tưởng Olympic trong cộng đồng địa phương thông qua thể thao.
- Thúc đẩy và hỗ trợ các sáng kiến nhằm thu hút mọi người thuộc giới trẻ, đặc biệt là trong các cộng đồng thiệt thòi, vào các hoạt động hướng tới sự phát triển bền vững.

Văn kiện “Triển vọng môi trường toàn cầu lần thứ năm (GEO-5) đưa ra hai tầm nhìn cho tương lai: một thế giới thiệp thương, trong đó việc kinh doanh theo lẽ thường sẽ đi theo chiều hướng tiếp tục làm suy thoái môi trường, không thể đạt được các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ (Chương 5) và các mục tiêu môi trường đồng thuận mang tầm quốc tế khác, với ít nếu có cải thiện trong lối sống của đa số dân số thế giới.

Việc đạt được thế giới bền vững thay thế sẽ là một thách thức do có những thay đổi trong tư duy cần thiết trong toàn xã hội, nhưng nó sẽ tạo ra một tương lai đầy hy vọng rằng có thể,

được như báo cáo Brundtland (Báo cáo về tương lai chung của chúng ta của Ủy ban môi trường và phát triển) đặt ra: "Đáp ứng nhu cầu của các thế hệ hiện tại mà không ảnh hưởng đến cơ hội cho các thế hệ tương lai đáp ứng được nhu cầu của họ."

Có những người tin rằng đây là một giấc mơ không tưởng - như nhiều người nghi ngờ rằng thành tích dưới 1 phút một dặm hoặc dưới 10 giây 100 mét sẽ không bao giờ đạt được. Tuy nhiên, IOC hiểu rằng nếu đó là để thực hiện hoàn thành mục tiêu "Tạo dựng một cách sống dựa trên niềm vui của sự nỗ lực, giá trị giáo dục của các tấm gương tốt, trách nhiệm xã hội và tôn trọng các nguyên tắc đạo đức căn bản có tính quát" không có lựa chọn nào khác.

Trong 20 năm kể từ khi Hội nghị Thượng đỉnh về Trái đất và Thế vận hội Barcelona 1992 đột phá, phong trào Olympic đã tạo ra được bước tiến to lớn về trách nhiệm đối với môi trường của mình và vai trò của nó trong việc thúc đẩy sự phát triển bền vững. Phong trào đã không do dự theo đuổi các lý tưởng Olympic cao quý cả trong thể thao và cả phát triển bền vững.

Với môi trường là một trụ cột của tư tưởng Olympic, phong trào Olympic tiếp tục theo đuổi một chương trình nghị sự xanh trong khi thúc đẩy các giá trị cốt lõi của sự tôn trọng, tình hữu nghị và sự cao quý. Hy vọng rằng những thành tựu trong tương lai theo xu hướng thúc đẩy phát triển bền vững trên diện rộng sẽ truyền cảm hứng cho tất cả mọi người trên toàn cầu.

Bằng cách đó, chúng ta sẽ thực sự gắn kết được các đặc tính của Olympic - nhanh hơn, cao hơn và mạnh hơn cho một tương lai bền vững.

***Thanh Hương và Đức Anh tổng hợp***  
*(theo The Olympic Games and Sustainability)*

# TIÊU CHÍ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG CÁC HOẠT ĐỘNG TDTT TẠI MỘT SỐ QUỐC GIA, VÙNG LÃNH THỔ

---

## SINGAPORE

Đối với đất nước Singapore – quốc gia vinh dự được đăng cai tổ chức TVH Olympic trẻ lần đầu tiên vào năm 2010, đã xây dựng hệ thống tiêu chí riêng trong việc bảo vệ môi trường. Nước chủ nhà Singapore cho rằng việc bảo vệ môi trường là trách nhiệm không chỉ riêng của các tổ chức, mà đó là trách nhiệm của từng cá nhân. Cũng như cách thức bảo vệ môi trường phải được lên kế hoạch, thực hiện và triển khai một cách khoa học nhất. Đó chính là lý do mà tiêu chí 3P và 3R của Chính phủ Singapore về việc bảo vệ môi trường xuyên suốt TVH Olympic trẻ và kéo dài cho đến thời điểm hiện tại nhận được kết quả vô cùng khả quan và tích cực. Tiêu chí 3P và 3R của Chính phủ Singapore gồm:

- 3P: “Con người”, “Cộng đồng” và “Doanh nghiệp”;
- 3R: “Giảm thiểu”, “Tái sử dụng” và “Tái chế”.

*Phương Ngọc tổng hợp  
(theo [www.unfcccecosingapore.wordpress.com](http://www.unfcccecosingapore.wordpress.com))*

# TÂY ÚC

---

Người dân Australia yêu thích thể thao, họ mong muốn được ra ngoài trời để trải nghiệm môi trường thiên nhiên đa dạng mà đất nước đã ban tặng cho họ. Tuy nhiên việc thưởng thức những ưu đãi của môi trường này không luôn luôn đi kèm với những thách thức.

Những vấn đề như biến đổi khí hậu, phát triển bền vững và quản lý tài nguyên thiên nhiên sẽ tiếp tục gây áp lực lên ngành công nghiệp thể thao và vui chơi giải trí trong tương lai. Những vấn đề này đã được xác định trong các định hướng chiến lược cho ngành Công nghiệp thể thao và Giải Trí của Tây Australia 2011-2015 (SD5), trong đó đặc biệt chú trọng đến phát triển có tổ chức bền vững, các không gian mở và môi trường tự nhiên.

Chính bản chất của thể thao, vui chơi giải trí và việc sử dụng những không gian tự nhiên và không gian được tạo dựng vốn dĩ là phải đáp ứng với những thách thức này. Niềm đam mê vốn có đối với thể thao và vui chơi giải trí trong cộng đồng Australia là Tin tức tốt lành cho thấy ngành công nghiệp của Úc có vị trí lý tưởng để đáp ứng gói hỗ trợ cho các tổ chức thể thao và vui chơi giải trí hiểu được những tác động môi trường, đưa ra các quy trình chuẩn xác để giảm bớt những tác động đó và cuối cùng là đảm bảo cho các hoạt động thể thao và vui chơi giải trí được trang bị để lớn mạnh hơn trong tương lai.

## **I. Giới thiệu**

Mọi nỗ lực để đảm bảo tính bền vững của môi trường là duy trì chất lượng tối thiểu của cuộc sống mà không ảnh hưởng



xấu đến môi trường hoặc làm giảm khả năng đáp ứng nhu cầu riêng của thể hệ tương lai của chúng ta đối với cuộc sống, làm việc và vui chơi với cùng một chất lượng cuộc sống mà chúng ta hiện đang trải nghiệm.

## **1. Tính bền vững của môi trường và thể thao**

Hoạt động thể thao chiếm một phần lớn trong cuộc sống của người Australia. Tất cả các môn thể thao đều sử dụng đến các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở một mức độ nào đó và đều gây tác động đến môi trường tự nhiên của chúng ta. Bản chất của thể thao là đưa mọi người đến với nhau; vận động viên, khán giả, quan chức, nhà tài trợ và các nhà cung cấp đến với nhau để tham gia và hỗ trợ cho thể thao. Hơn nữa, thể dục thể thao có những yêu cầu mà sẽ tác động đến môi trường như thiết bị, phương tiện, cơ sở hạ tầng, giao thông, phục vụ, vệ sinh môi trường và hoạt động mua bán.

Khi chúng ta xem xét việc con người và các dạng vật chất liên quan đến thể thao thì rõ ràng là tất cả các loại nguồn lực từ năng lượng, nước và các mặt hàng tiêu dùng khác đều cần thiết cho hoạt động thể thao. Chắc chắn, hoạt động thể thao sẽ dẫn đến việc tạo ra chất thải và ô nhiễm môi trường gây ảnh hưởng đến hệ sinh thái của chúng ta. Tính bền vững của môi trường trong thể thao thể hiện ở toàn bộ quá trình quản lý các mối tương tác giữa các yếu tố này để giảm thiểu những tác động tiêu cực và tối đa hóa những tác động tích cực.

## **2. Những lợi ích của phát triển thể thao bền vững**

Những lợi ích của môi trường bền vững sẽ mang lại cho các tổ chức thể thao sự phát triển xa hơn trong chính môi trường đó. Thông thường đó là các hoạt động phát triển bền vững dẫn đến tiết kiệm chi phí. Ví dụ, tìm cách giảm nhiên liệu, điện và

nước phải sử dụng sẽ dẫn đến việc giảm chi phí. Khi xét thấy có triển vọng phải gia tăng các chi phí đối với hầu hết các nguồn tài nguyên trong suốt những năm tới, thì việc tìm ra những biện pháp để giảm thiểu những chi phí lúc này sẽ mang lại nhiều lợi ích. Bạn cũng có thể nhận thấy rằng lợi ích về danh tiếng và sự công nhận tăng thêm mà bạn nhận được từ “hành trình xanh” có thể dẫn đến tăng cơ hội tài trợ và những nguồn đầu tư khác cho tổ chức của mình.

### **3. Những vấn đề nảy sinh hiện nay là gì?**

#### **a. Sự biến đổi khí hậu**

Biến đổi khí hậu thường được gọi là "hiện tượng nóng lên toàn cầu", đề cập đến việc thay đổi mô hình thời tiết và khí hậu trên toàn cầu, và đã được xác định là do sự gia tăng lượng khí nhà kính do con người tạo ra. Các chất khí này được tạo ra khi chúng ta làm những việc như đốt nhiên liệu, tiêu thụ điện năng và xử lý chất thải bằng chôn lấp.

#### **a. Biến đổi khí hậu ở Tây Australia**

Người ta dự đoán rằng khí hậu ở Tây Australia sẽ thay đổi đáng kể trong 30 năm tới. Cụ thể là:

- Tây Australia sẽ nóng hơn, đặc biệt là khu vực nội địa, trong đó có thể thấy sự gia tăng nhiệt độ lên đến 2 độ C.
- Tây Australia sẽ khô hơn, với lượng mưa ít hơn, đặc biệt là ở khu vực phía tây nam.
- Tây Australia sẽ trải qua đợt hạn hán khốc liệt hơn, sóng nhiệt và bão.
- Tây Australia sẽ phải chịu những cơn bão, lũ lụt dữ dội hơn, các đợt mưa và bão nhiệt đới.
- Mực nước biển sẽ tăng lên (CSIRO, 2007).

Chúng ta phải làm gì để ứng phó với sự biến đổi khí hậu?

Một phần câu trả lời là cần phải thay đổi hành vi của chúng ta để đối phó tốt nhất với những ảnh hưởng của sự biến đổi khí hậu mà chúng ta đã bắt đầu nhận thấy. Điều này được gọi là thích ứng và bao gồm ví dụ như thay thế cỏ bằng cỏ nhân tạo để giảm nhu cầu nước tưới, hoặc xây dựng các cấu trúc che nắng bên cạnh các tòa nhà để bảo vệ chúng và những người cư ngụ ở đó tránh khỏi sự gia tăng nhiệt độ.

Nửa còn lại của việc ứng phó với biến đổi khí hậu là những biện pháp mà chúng ta gọi là giảm nhẹ. Ở đây, chúng ta làm tất cả những gì có thể ngăn ngừa hoặc làm giảm phát thải khí nhà kính vào khí quyển và hy vọng sẽ làm giảm mức độ biến đổi khí hậu mà chúng ta sẽ phải chịu trong tương lai. Ví dụ về giảm nhẹ bao gồm lắp đặt các tấm năng lượng mặt trời để sản xuất năng lượng sạch và gia tăng tái chế để giảm lượng chất thải chôn lấp.

### **b. Đối với các hoạt động thể thao và giải trí**

Do sự biến đổi khí hậu sẽ còn tiếp tục ảnh hưởng đến môi trường của chúng ta, cho nên chắc chắn nó sẽ tác động đến các hoạt động thể thao và vui chơi giải trí bằng nhiều cách khác nhau. Nhiệt độ tăng lên và lượng mưa giảm đi sẽ làm giảm chất lượng các bề mặt sân chơi; lượng bốc hơi tăng sẽ cần nhiều nước hơn cho cả việc tưới tiêu và các cơ sở tập luyện dưới nước ngoài trời; đồng thời các cơ sở tập luyện, thi đấu các cơ sở hạ tầng của thể thao có thể có nguy cơ thiệt hại gia tăng do gió bão và lũ lụt.

### ***Sự trung hòa carbon***

Sự trung hòa carbon là lượng khí carbon thải ra sao cho có được lượng khí thải ra bằng không. Trong quá trình xử lý trung

hòa carbon, có một số rủi ro và chạm bẫy mà các tổ chức khi xem xét tiến hành cần phải tính đến. Thông tin thêm về quá trình đạt đến mức trung hòa carbon và ý thức đối với những đòi hỏi của công chúng về việc này có thể tìm thấy trong phần 3 dưới đây.

### ***Hiệu suất sử dụng năng lượng***

Hiệu suất năng lượng đi đôi với sự thay đổi khí hậu, vì nó thường là việc đốt các nhiên liệu hóa thạch mà dẫn đến sự phát thải khí nhà kính vào khí quyển. Hiện nay hơn 70% nguồn năng lượng của Australia sử dụng có phát thải khí carbon (Cục Biến đổi khí hậu và sử dụng năng lượng hiệu quả, 2010). Quản lý năng lượng hiệu quả là rất quan trọng để phát triển một tổ chức thể thao bền vững.

Vấn đề năng lượng không chỉ là việc sử dụng điện mà còn là nhiên liệu, chẳng hạn như dầu diesel, xăng hoặc khí đốt. Tuy nhiên, vấn đề lớn với nguồn điện là việc sử dụng nó là vô hình đối với hầu hết chúng ta.

Không giống như nước và nhiên liệu, chúng ta không thể nhìn thấy nó và không thực sự hiểu về nó. Chúng ta thường không hiểu bằng cách nào và từ đâu mà chúng có điện để sử dụng và do đó chúng ta thường đấu tranh với việc định giá và việc quản lý sử dụng điện của chúng ta.

### ***Đối với các hoạt động thể thao và giải trí***

Các chi phí cho việc sử dụng điện và nhiên liệu đang tăng lên và sẽ đặt sự gia tăng áp lực lên ngân sách cho các cơ sở và các hoạt động thể thao, chỉ còn lại số tiền ít ỏi cho các mục đích khác, chẳng hạn như việc nâng cấp thiết bị và các nguồn cung cấp. Bằng cách cải thiện hiệu quả sử dụng năng lượng, các tổ chức sẽ không chỉ có thể làm giảm được lượng phát thải

khí nhà kính mà còn giảm được mức chi tiêu của họ về năng lượng, dành được nhiều hơn nguồn kinh phí sẵn có cho việc chi tiêu cho các mục đích mong muốn.

### ***Chất thải***

Phế thải là bản chất thứ yếu của mọi thứ mà theo thời gian sẽ phải vứt bỏ khi chúng ta không còn muốn hoặc cần đến chúng nữa. Trong quá trình phát triển liên tục, cả dân số và mọi thứ tiêu dùng của chúng ta đều tăng lên, số lượng những thứ mà chúng ta vứt bỏ đi cũng tăng lên. Điều này không chỉ là không có hiệu quả (một phần lớn trong đó là những tài nguyên mà chúng ta không tận dụng được bằng cách tái sử dụng và tái chế chúng) mà còn chiếm giữ phần không gian có giá trị để chôn lấp kéo theo những chi phí môi trường.

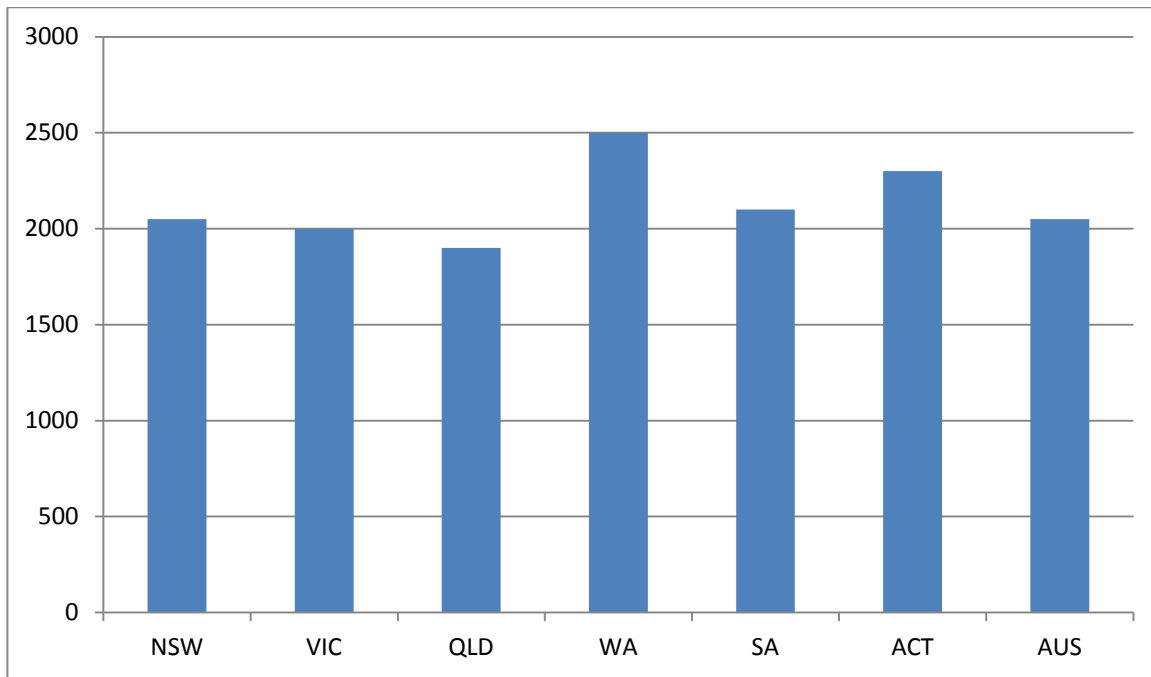
Tính theo bình quân đầu người, Tây Australia tạo ra các chất phế thải nhiều nhất, gần 2.500 kg mỗi người mỗi năm, với tỷ lệ tái chế thấp nhất trong cả nước. Hơn nữa, chúng ta thường thấy đầy rác thải xung quanh các cơ sở sau những sự kiện thể thao do vận động viên và khán giả đã không đưa chúng vào đúng các vị trí thu gom hoặc các thùng đựng rác và cơ sở hạ tầng để thu rác không đủ đáp ứng nhu cầu. Việc quản lý chất thải một cách hiệu quả cần phải được đặt ra khi tổ chức các sự kiện thể thao.

### ***Đối với thể thao và giải trí***

Xử lý chất thải có liên quan đến tất cả mọi khía cạnh của cuộc sống, bao gồm cả thể thao và vui chơi giải trí. Khi mọi người đến với nhau để chơi thể thao, tất yếu sẽ tạo ra các chất thải, việc thu gom và xử lý nhất thiết phải được tính đến. Rác thải cũng có thể gây ảnh hưởng bất lợi đến cái nhìn và sự cảm nhận của mọi người đối với một cơ sở thể thao. Giải quyết tốt

vấn đề chất thải chúng ta sẽ làm giảm thiểu được những tác động tiêu cực về môi trường và cải thiện hình ảnh và thiện cảm của mọi người đối với các cơ sở thể thao của chúng ta.

***Lượng chất thải phát sinh bình quân đầu người (kg/người) của các tiểu bang năm 2006 - 2007***



*Nguồn: Hội đồng Di sản và Bảo vệ môi trường (EPHC);  
Tổng quan về chất thải quốc gia năm 2009.*

***Nước***

Nước của Tây Australia chủ yếu là nguồn hỗn hợp của nước mặt, nước ngầm và từ các nhà máy nước khử muối. Trong khi nước là một phần thiết yếu của cuộc sống thì sự gia tăng dân số của chúng ta cùng với sự suy giảm lượng mưa đang đặt áp lực lên nguồn tài nguyên này, đòi hỏi tất cả chúng ta phải suy nghĩ lại cách chúng ta sử dụng nước và để giảm thiểu bất kỳ sự lãng phí nào.

Lượng mưa ở Tây Australia rất khác nhau từ năm này sang năm khác và có thể dao động từ mức thấp 200mm mỗi năm ở

trung tâm của tiểu bang đến hơn 1600mm mỗi năm ở miền cực bắc và nam (Cục Khí tượng, 2011). Tuy nhiên, dự báo lượng mưa thấp hơn ở phía tây của tiểu bang và dân số ngày càng tăng có nghĩa là chúng ta có thể không còn chỉ dựa vào nguồn cung cấp nước truyền thống để đáp ứng nhu cầu. Tất cả chúng ta cần phải có bốn phần của mình trong việc cải thiện hiệu quả sử dụng nước và xem xét các nguồn nước thay thế khác.

### ***Đối với thể thao và giải trí***

Sự khan hiếm nước gia tăng chắc chắn sẽ dẫn đến tăng chi phí cho việc sử dụng nước và sẽ có ít nước tưới hoặc nước sử dụng cho các cơ sở tập luyện thể thao dưới nước, như các bể bơi và sông hồ nhân tạo. Trong công tác quản lý tiêu thụ nước, các tổ chức thể thao có thể thực hiện theo hướng không chỉ giảm chi phí mà còn đảm bảo có đủ nước có sẵn cho tất cả các nhu cầu trong tương lai.

### **Sự đa dạng sinh học**

Đa dạng sinh học là tổng thể toàn bộ của các nguồn tài nguyên sinh sống trên Trái đất và nó có ý nghĩa quan trọng vì nhiều lý do:

- Nó cung cấp cho chúng ta các sản phẩm tự nhiên bao gồm thực phẩm, thuốc men và gỗ.
- Các hệ sinh thái làm nền tảng cho nhiều nguồn tài nguyên thiên nhiên của chúng ta và cung cấp các dịch vụ như nước sạch, đất màu và sự thụ phấn sinh trưởng của cây trồng.
- Nhiều người được thụ hưởng từ phạm vi hoạt động mà họ thực hiện trong môi trường tự nhiên.

Tây Australia là một trong những vùng đa dạng sinh học phong phú nhất trên thế giới. Phía tây nam của Tây Australia là một trong 34 điểm nóng của thế giới đã được quốc tế công nhận là

đa dạng sinh học và là nơi duy nhất được công nhận tại Australia (Bảo tồn ở cấp Quốc tế). Đa dạng sinh học chính là là một nguồn tài nguyên chúng ta nên hướng tới để bảo vệ và bảo tồn.

### ***Đối với thể thao và giải trí***

Nhiều hoạt động thể thao và giải trí của chúng ta diễn ra ngoài trời trong các môi trường tự nhiên, có thể nằm trong phạm vi của sự đa dạng sinh học. Để tiếp tục tham gia và tận hưởng lối sống hoạt động thể thao ngoài trời, điều quan trọng là phải giữ được sự đa dạng sinh học của chúng ta để đảm bảo sao cho những hoạt động đó đóng góp được phần của nó vào việc gìn giữ môi trường theo tiêu chuẩn mà chúng ta đã mong muốn có được.

## **4. Kế hoạch hành động cắt giảm phát thải khí nhà kính**

### **a. Nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng**

Có hai phương pháp chính để nâng cao hiệu quả năng lượng:

Thay đổi hành vi: Đó là việc tìm cách giao kết với các bên liên quan để thúc đẩy họ thay đổi hành vi và tiêu thụ ít năng lượng. Ví dụ như mặc quần áo phù hợp với câu lạc bộ của bạn và tắt các máy tính và các bóng đèn khi không sử dụng.

Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng mới: Điều này đòi hỏi phải có kinh phí tài chính, ở những nơi mà các thiết bị, công trình xây dựng và cơ sở hạ tầng phải nâng cấp để hoạt động một cách hiệu quả hơn, hoặc đầu tư vào các nguồn năng lượng tái tạo được thực hiện. Ví dụ, nâng cấp các thiết bị điều hòa không khí, sưởi hiện đại hơn, hoặc lắp đặt các tấm năng lượng mặt trời.

**b. Nâng cao hiệu quả năng lượng – Những việc cần làm ngay**



- Thực hiện một chiến dịch thay đổi hành vi để khuyến khích người dân chỉ sử dụng các thiết bị và năng lượng khi cần thiết. Điều này có thể thực hiện bằng cách sử dụng các biển báo và dán nhãn để nhắc nhở, khuyến khích mọi người hãy tắt các thiết bị không sử dụng.

- Khuyến khích mọi người tham gia giao thông bằng đi bộ hoặc đi xe đạp chứ không dùng xe ô tô.

- Khuyến khích các thành viên của bạn và các bên liên quan khác đi chung xe tới các giải đấu và các hoạt động thể thao càng nhiều càng tốt để giảm mức tiêu thụ nhiên liệu và phát thải khí nhà kính.

- Nếu bạn có thời gian biểu, lịch làm việc thì hãy tính toán các cơ hội đi chung xe khi việc bố trí địa điểm có sự thay đổi theo lịch trình.

- Tận dụng ánh sáng tự nhiên bằng cách chọn các vị trí của văn phòng và bàn làm việc, màn cửa sổ nhận được nhiều nhất ánh sáng mặt trời. Điều này có thể làm giảm nhu cầu về ánh sáng nhân tạo và sưởi ấm.

- Thay thế các thiết bị chiếu sáng bằng các loại tiết kiệm năng lượng. Đơn giản như lắp một bóng đèn cùng công suất nhưng có cường độ chiếu sáng cao hơn, chẳng hạn như bóng đèn compact huỳnh quang (CFL) hoặc bóng đèn LED.

- Tận dụng các đặc tính sưởi ấm và mát mẻ của môi trường càng nhiều càng tốt trước khi bật máy lạnh hoặc lò sưởi. Việc sử dụng các cấu trúc tạo bóng râm di động có thể giúp giữ mát tòa nhà trong mùa hè và có thể tháo ra được để lấy được đến mức tối đa ánh sáng mặt trời và sự ấm áp trong mùa đông.

- Kiểm tra tính hiệu quả của các thiết bị như tủ lạnh và máy sưởi. Các thiết bị cũ thường yêu cầu lượng điện nhiều hơn để

chạy so với các phiên bản mới hơn của chúng và thời gian hoàn vốn có thể tương đối ngắn.

### **c. Nâng cao hiệu quả năng lượng – Những việc cần làm sớm**

- Lắp đặt vật liệu cách nhiệt để giảm nhu cầu sưởi ấm và làm mát.

- Khi mua các đồ dùng mới và các thiết bị văn phòng thì chọn mua những sản phẩm có hiệu quả năng lượng cao. Đảm bảo rằng nó đúng là sản phẩm đạt tiêu chuẩn gắn sao về tiết kiệm năng lượng và mua một sản phẩm được gắn càng nhiều sao theo hệ thống Nhãn đánh giá năng lượng càng tốt.

- Xem xét việc mua năng lượng xanh từ nhà cung cấp năng lượng của bạn. Điều này sẽ đảm bảo lượng năng lượng sử dụng có nguồn gốc từ một nhà cung cấp năng lượng tái tạo.

- Tiến hành kiểm đếm năng lượng để biết được lượng tiêu thụ của bạn đã được dùng vào đâu và khi nào.

- Xem xét việc mua các công nghệ hấp thụ carbon để bù đắp một phần hoặc toàn bộ lượng phát thải khí nhà kính của bạn.

### **d. Nâng cao hiệu quả năng lượng – Những việc sau này nên làm**

- Lắp đặt bảng điều khiển giám sát năng lượng theo thời gian có thể nâng cao được ý thức tiết kiệm năng lượng.

- Các mô hình sử dụng năng lượng dẫn đến thay đổi hành vi. Các bảng điều khiển cũng có thể được sử dụng để xác định các thiết bị không hoạt động hiệu quả cần phải thay thế.

- Chuyển hệ thống nước nóng dùng năng lượng điện sang hệ thống năng lượng mặt trời hoặc khí nóng. Điều này có thể

đưa ra kế hoạch để thực hiện việc thay đổi các thiết bị làm nóng đến cuối cuộc đời của họ. Mỗi tổ chức sẽ có những yêu cầu khác nhau và các yếu tố môi trường sẽ ảnh hưởng đến tính hiệu quả và tác động của từng giải pháp. Vì thế, nó đảm bảo cho bạn sẽ tính toán được những giải pháp sưởi ấm phù hợp nhất với nhu cầu và ngân sách của mình.

- Việc lắp đặt các tấm pin mặt trời có thể cung cấp năng lượng xanh, sạch và có thể kiếm được tiền từ nguồn điện thừa được xuất vào lưới điện.

***Hồng Anh tổng hợp***  
*(theo Government of Western Australia – Environmental Sustainability Pack)*

# THÔNG TIN TỔNG HỢP

## TRUNG TÂM THÔNG TIN THỂ DỤC THỂ THAO

36 Trần Phú – Ba Đình – Hà Nội

ĐT: 04.3747.2958 – 04.3747.5254; Fax: 04.37471981

Email: [banbientap@tdtt.gov.vn](mailto:banbientap@tdtt.gov.vn)

Website: [www.tdtt.gov.vn](http://www.tdtt.gov.vn)

*Chịu trách nhiệm xuất bản và nội dung:*

**Giám đốc Trung tâm Thông tin TDTT**

**Tổng biên tập Trang tin Điện tử thể thao Việt Nam**

**TS. ĐÀM QUỐC CHÍNH**

*Biên tập:*

Ths. Lý Đức Thùy (Trưởng ban)

Ths. Ngô Thịnh Hường

*Biên dịch:*

Phương Ngọc, Trần Bình, Thu Hà, Hồng Anh

Hồng Hạnh, Hải Yên, Đức Anh

*Trình bày:*

Xuân Nhi